

ĐIỀU LỆ

CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM AAA

Ngày 23/12/2021

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

## Mục lục

<b>1.</b>	<b>Định nghĩa và Giải thích</b>	<b>1</b>
1.1	Định nghĩa	1
1.2	Giải thích	5
1.3	Chấp thuận hay phê chuẩn	6
<b>2.</b>	<b>Thành lập</b>	<b>6</b>
2.1	Các nguyên tắc chung	6
2.2	Tên Công ty	6
2.3	Trụ sở của Công ty	6
2.4	Trách nhiệm hữu hạn	7
2.5	Người đại diện theo pháp luật	7
<b>3.</b>	<b>Lĩnh vực, Mục tiêu và Quyền hạn</b>	<b>7</b>
3.1	Lĩnh vực và ngành nghề	7
3.2	Mục tiêu	7
3.3	Quyền hạn	7
<b>4.</b>	<b>Thời hạn của Công ty</b>	<b>9</b>
<b>5.</b>	<b>Vốn Điều lệ</b>	<b>9</b>
5.1	Vốn Điều lệ	9
5.2	Tăng Vốn Điều lệ	9
5.3	Giảm Vốn Điều lệ	9
<b>6.</b>	<b>Cổ phần và trái phiếu</b>	<b>10</b>
6.1	Số lượng Cổ phần	10
6.2	Mệnh giá	10
6.3	Loại cổ phần	10
6.4	Cổ phần chưa phát hành	11
6.5	Cổ phiếu	11
6.6	Thay thế cổ phiếu	11
6.7	Trái phiếu	11
6.8	Chuyển nhượng Cổ phần	11
<b>7.</b>	<b>Chào bán Cổ phần</b>	<b>12</b>
7.1	Giá chào bán	12
7.2	Chào bán theo tỷ lệ	12
7.3	Không thanh toán tiền đăng ký mua hoặc giá chào bán	13
<b>8.</b>	<b>Mua lại Cổ phần</b>	<b>14</b>
8.1	Theo nghị quyết của Công ty	14
8.2	Theo yêu cầu của Cổ đông	14
8.3	Cấm mua lại	15
8.4	Hoàn thành	15
<b>9.</b>	<b>Thừa kế cổ phần</b>	<b>16</b>
<b>10.</b>	<b>Cổ đông</b>	<b>16</b>
10.1	Sổ đăng ký Cổ đông	16

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

10.2	Quyền và nghĩa vụ	16
10.3	Cổ đông Lớn	17
10.4	Người đại diện theo Ủy quyền	18
10.5	Quyền khởi kiện đối với thành viên HĐQT, GD, TGD	18
<b>11.</b>	<b>Quyền hạn của Đại hội đồng Cổ đông</b>	<b>20</b>
11.1	Tính chất	20
11.2	Quyền và trách nhiệm	20
<b>12.</b>	<b>Tiến hành họp Đại hội đồng Cổ đông</b>	<b>21</b>
12.1	Triệu tập Đại hội đồng Cổ đông	21
12.2	Thông báo và chương trình họp	21
12.3	Chủ tịch	22
12.4	Họp bằng công nghệ	22
12.5	Số Cổ đông tối thiểu	23
12.6	Người đại diện	23
12.7	Nội dung của cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên	24
<b>13.</b>	<b>Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông</b>	<b>24</b>
13.1	Nghị quyết – Nghị quyết Cổ đông theo Đa số Thông thường	24
13.2	Nghị quyết – Nghị quyết Cổ đông theo Đa số Đặc biệt	24
13.3	Nghị quyết bằng văn bản không cần cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông	25
13.4	Biên bản Đại hội đồng Cổ đông	27
13.5	Yêu cầu hủy các nghị quyết của Cuộc họp Cổ đông	27
<b>14.</b>	<b>HĐQT</b>	<b>27</b>
14.1	Thành phần	27
14.2	Quyền đề cử, bãi nhiệm và thay thế	27
14.3	Nhiệm kỳ	28
14.4	Yêu cầu đối với Thành viên HĐQT	26
14.5	Quyền và trách nhiệm	28
14.6	Các Ủy ban	29
14.7	Không đủ điều kiện và bãi nhiệm	29
14.8	Thù lao	30
<b>15.</b>	<b>Tiến hành Cuộc họp HĐQT</b>	<b>30</b>
15.1	Triệu tập Cuộc họp HĐQT	30
15.2	Khách mời	31
15.3	Thông báo và chương trình	31
15.4	Chủ tịch HĐQT	31
15.5	Họp bằng công nghệ	31
15.6	Phiếu biểu quyết	32
15.7	Người đại diện	32
15.8	Số thành viên tối thiểu	33
15.9	Cuộc họp Bị hoãn	33
15.10	Nghị quyết	33
15.11	Biên bản Cuộc họp HĐQT	33
<b>16.</b>	<b>Chủ tịch HĐQT</b>	<b>34</b>

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

<b>17.</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>	<b>34</b>
17.1	Thành phần, quyền đề cử, bãi nhiệm và thay thế	34
17.2	Nhiệm kỳ	35
17.3	Yêu cầu của Thành viên Ban Kiểm soát	35
17.4	Quyền và trách nhiệm	35
<b>18.</b>	<b>Quản lý</b>	<b>36</b>
18.1	Tổng Giám đốc Điều hành	36
18.2	Phó Tổng Giám đốc Điều hành	38
18.3	Kế toán Trưởng	38
18.4	Không kiêm nhiệm	39
18.5	Nguyên tắc xác định lương của nhân sự quản lý	39
<b>19.</b>	<b>Giá trị pháp lý của các Hợp đồng Nhất định và Khai báo Lợi ích</b>	<b>39</b>
19.1	Giao dịch với Bên có Liên quan	39
19.2	Khai báo lợi ích	40
19.3	Xung đột Quyền lợi	40
<b>20.</b>	<b>Cổ tức và Dự phòng</b>	<b>41</b>
20.1	Trả Cổ tức	41
20.2	Không có lãi	42
20.3	Dự phòng	42
20.4	Quỹ Bảo hiểm và Dự phòng	42
<b>21.</b>	<b>Ngân sách và thông tin tài chính</b>	<b>42</b>
21.1	Tài khoản ngân hàng	42
21.2	Kế hoạch và ngân sách hàng năm	42
21.3	Hệ thống kế toán	43
21.4	Năm tài chính	43
21.5	Báo cáo và hồ sơ	43
<b>22.</b>	<b>Tái cơ cấu, Giải thể và Phá sản</b>	<b>44</b>
22.1	Quyết định Tái cơ cấu và giải thể	44
22.2	Tiến trình Tái cơ cấu	44
22.3	Tiến trình giải thể	44
22.4	Phá sản	44
<b>23.</b>	<b>Các quy định khác</b>	<b>44</b>
23.1	Con dấu	44
23.2	Thông báo	45
23.3	Luật điều chỉnh	45
23.4	Giải quyết tranh chấp nội bộ	46
23.5	Quy định bất hợp pháp, vô hiệu hay không còn hiệu lực thi hành	46
23.6	Tính chất bổ sung của các quyền	46
23.7	Sửa đổi	46
23.8	Ngày hiệu lực	47
	<b>Ký kết</b>	<b>47</b>

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

## 1. Định nghĩa và Giải thích

---

### 1.1 Định nghĩa

Các định nghĩa sau đây được áp dụng trừ khi ngữ cảnh yêu cầu khác đi.

**Báo cáo Tài chính Hàng năm** được định nghĩa trong điều 21.5(c).

**Kiểm toán viên** nghĩa là kiểm toán viên của Công ty, được thuê theo điều 11.2(a).

**Phê chuẩn** nghĩa là bất kỳ sự phê chuẩn, phê duyệt, cho phép, giấy phép, chấp thuận, công nhận, kiểm định, nộp, đăng ký, chứng chỉ, nghị quyết, chỉ thị, tuyên bố hay ngoại lệ nào.

**Người đại diện theo Ủy quyền** nghĩa là người đại diện theo ủy quyền của một Cổ đông, được chỉ định theo điều 10.4 nhằm mục đích tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông.

**HĐQT** nghĩa là hội đồng quản trị của Công ty.

**Chủ tịch HĐQT** nghĩa là chủ tịch của HĐQT, được bầu theo điều 16(a).

**Cuộc họp HĐQT** nghĩa là một cuộc họp của HĐQT được tổ chức theo Điều lệ này và Pháp luật.

**Thành viên HĐQT** nghĩa là một thành viên của HĐQT, được Đại hội đồng Cổ đông bổ nhiệm theo điều 14.2.

**Sổ Biên bản HĐQT** nghĩa là sổ ghi lại tất cả các biên bản Cuộc họp HĐQT.

**Ngân sách** là ngân sách của Công ty cho Năm Tài chính được phê chuẩn căn cứ theo Điều lệ này.

**Hoạt động Kinh doanh** nghĩa là hoạt động kinh doanh của Công ty có liên quan tới bảo hiểm phi nhân thọ và các hoạt động khác quy định trong Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh.

**Ngày Làm việc** nghĩa là ngày các ngân hàng mở cửa tại Việt Nam, trừ thứ Bảy, Chủ nhật và các ngày lễ.

**Kế hoạch Kinh doanh** là kế hoạch kinh doanh của Công ty được phê chuẩn căn cứ theo Điều lệ này.

**Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh** nghĩa là giấy phép thành lập và hoạt động số 30/GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp lần đầu cho Công ty vào ngày 28 tháng 2 năm 2005 được điều chỉnh vào từng thời điểm.

**Điều lệ** là Điều lệ của Công ty như được sửa đổi theo từng thời điểm căn cứ theo các điều khoản của điều lệ này và Pháp luật.

**Vốn Điều lệ** nghĩa là tổng số vốn của Công ty như được điều chỉnh theo các điều khoản của Điều lệ này, bao gồm cả số vốn do các Cổ đông góp.

**Kế toán Trưởng** nghĩa là kế toán trưởng của Công ty được bổ nhiệm theo điều 18.3.2(a).

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

**Tổng Giám đốc Điều hành** nghĩa là Tổng Giám đốc Điều hành hoặc Tổng giám đốc của Công ty được bổ nhiệm theo điều 18.1(a).

**Công ty** nghĩa là Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA, một công ty cổ phần được thành lập và hoạt động theo Điều lệ này và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

**Quyền sở hữu Chi phối** liên quan tới một pháp nhân, nghĩa là thẩm quyền hoặc khả năng, dù được nắm trực tiếp hay gián tiếp và bằng bất kỳ cách nào (và dù có thể thi hành theo luật hay theo lẽ công bằng hay không):

- (a) để thực hiện hoặc kiểm soát quyền biểu quyết đi kèm với 50% trở lên cổ phần phát hành trong pháp nhân đó hoặc đa số quyền biểu quyết của pháp nhân (dù là một mình hay theo một thỏa thuận với các cổ đông khác);
- (b) định đoạt hoặc thực hiện quyền định đoạt đối với 50% trở lên cổ phần có quyền biểu quyết được phát hành trong pháp nhân đó;
- (c) chỉ định ít nhất một nửa số thành viên hội đồng quản trị, ban giám đốc hoặc cơ quan ra quyết định tương đương khác của pháp nhân đó;
- (d) quyết định sửa đổi hoặc bổ sung điều lệ (hoặc văn bản thành lập khác) của pháp nhân; hoặc
- (e) quyết định về cơ bản việc tiến hành hoạt động kinh doanh của pháp nhân đó.

**Phó Tổng Giám đốc Điều hành** nghĩa là Phó Tổng Giám đốc Điều hành hoặc Phó Tổng giám đốc của Công ty được bổ nhiệm theo điều 18.2(a).

**Định đoạt** nghĩa là chuyển giao, bán, chuyển nhượng, xác lập Biện pháp Bảo đảm đối với hoặc bằng cách khác định đoạt một Cổ phần (hoặc một phần vốn cổ phần của Cổ đông).

**Tranh chấp** nghĩa là bất kỳ câu hỏi, tranh chấp, sự tranh luận, khác biệt hay khiếu kiện nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Điều lệ này, hiệu lực, sự vi phạm hay chấm dứt Điều lệ này.

**Ngày Hiệu lực** là ngày được xác định bởi Đại hội đồng Cổ đông bằng Nghị quyết Cổ đông theo Đa số Đặc biệt.

**Năm Tài chính** nghĩa là năm tài chính của Công ty như quy định trong điều 21.4

**Các Cổ đông Sáng lập** nghĩa là những Cổ đông đầu tiên đã góp vốn thành lập Công ty và đã thông qua Điều lệ đầu tiên của Công ty.

**Đại hội đồng Cổ đông** nghĩa là các cuộc họp thường niên và bất thường của cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, được tổ chức theo Điều lệ này và Pháp luật.

**Pháp nhân Sở hữu**, liên quan đến một pháp nhân (trong định nghĩa này, gọi là Pháp nhân Thứ nhất), là bất kỳ người nào hoặc pháp nhân nào mà Pháp nhân Thứ nhất là một công ty con của người hoặc pháp nhân đó.

**IFRS** nghĩa là các Tiêu chuẩn Báo cáo Tài chính Quốc tế do Hội đồng Tiêu chuẩn Kế toán Quốc tế ban hành, và những Tiêu chuẩn Kế toán Quốc tế vẫn còn hiệu lực và chưa bị thay thế bằng một Tiêu chuẩn Báo cáo Tài chính Quốc tế.

**Ban Kiểm soát** nghĩa là Ban Kiểm soát của Công ty.

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

**Pháp luật** nghĩa là tất cả các luật, nghị định, quyết định, thông tư, quy chế và các văn bản khác có hiệu lực pháp luật do một Cơ quan Nhà nước ban hành.

**Luật Doanh nghiệp** nghĩa là Luật Doanh nghiệp được Quốc hội Khóa XIV của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại kỳ họp thứ 9 ngày 17 tháng 06 năm 2020 và như được điều chỉnh tùy từng thời điểm.

**BTC** nghĩa là Bộ Tài chính.

**Tháng** nghĩa là một tháng theo lịch.

**Trụ sở** nghĩa là trụ sở chính đăng ký của Công ty như nêu cụ thể trong điều 2.3.

**Bên Cấm nhận chuyển nhượng** là bất kỳ người nào tiến hành, hoặc Pháp nhân có Liên quan của người đó tiến hành, bất kỳ hoạt động bảo hiểm, mà không là Cổ đông hiện hữu và đã không được HĐQT chấp thuận tham gia làm Cổ đông mới.

**Pháp nhân có Liên quan**, liên quan đến bất kỳ người hoặc pháp nhân nào (trong định nghĩa này, gọi là Pháp nhân Thứ nhất), là một pháp nhân mà:

- (a) là một Công ty con của Pháp nhân Thứ nhất;
- (b) là một Pháp nhân Sở hữu của Pháp nhân Thứ nhất; hoặc
- (c) có một Pháp nhân Sở hữu cũng là Pháp nhân Sở hữu của Pháp nhân Thứ nhất.

Trong trường hợp cá nhân, một Pháp nhân có Liên quan bao gồm, vợ chồng, cha mẹ, cha mẹ nuôi, con trai hoặc con gái, anh chị em ruột hoặc con nuôi của cá nhân đó.

**Giao dịch với Bên có Liên quan** nghĩa là bất kỳ giao dịch, dàn xếp hay thỏa thuận nào, bao gồm cả các khoản vay, hợp đồng mua bán tài sản, hợp đồng cung cấp dịch vụ, hợp đồng mua bán cổ phần trong Công ty, bảo lãnh hoặc bất kỳ trách nhiệm tiềm tàng nào khác được ký kết giữa Công ty và một trong các đối tượng sau:

- (a) một Cổ đông có Tỷ lệ phần trăm sở hữu Cổ phần từ 10% trở lên;
- (b) một Người đại diện theo ủy quyền của một Cổ đông tại điểm (a);
- (c) một Thành viên HĐQT;
- (d) Chủ tịch HĐQT;
- (e) Tổng Giám đốc Điều hành;
- (f) Phó Tổng Giám đốc Điều hành;
- (g) Giám đốc Tài chính;
- (h) Kế toán Trưởng;
- (i) bất kỳ Người có Liên quan nào của Công ty;
- (j) bất kỳ Người có Liên quan nào của bất kỳ người nào nêu trong các điểm từ (a) đến (h) trên đây,
- (k) bất kỳ doanh nghiệp trong đó bất kỳ người nào được liệt kê trong các điểm từ (c) đến (h) trên đây hoặc thành viên Ban Kiểm soát hoặc bất kỳ người quản lý của Công ty sở hữu bất kỳ Cổ phần hoặc phần vốn góp; và
- (l) bất kỳ doanh nghiệp trong đó Người có Liên quan của bất kỳ người nào được liệt kê trong các điểm từ (c) đến (h) trên đây hoặc thành viên Ban Kiểm soát hoặc bất

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

kỳ người quản lý khác của Công ty, cùng nhau hoặc riêng rẽ sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp đại diện trên 10% tổng vốn điều lệ của doanh nghiệp đó.

và bao gồm cả hoa hồng hay khoản thanh toán hay lợi ích tương tự mà một người được liệt kê tại các điểm (a) đến (j) trên đây nhận được, dù từ Công ty hay một bên thứ ba nào khác, phát sinh trực tiếp hay gián tiếp từ hay liên quan đến bất kỳ giao dịch, dàn xếp hay thỏa thuận nào mà Công ty ký kết.

**Giám đốc Tài chính** nghĩa là Giám đốc Tài chính của Công ty được bổ nhiệm theo điều 18.3.1(a).

**Người có Liên quan** có ý nghĩa được quy định cho cụm từ này trong Luật Doanh nghiệp.

**Tái cơ cấu** bao gồm cả sáp nhập, hợp nhất, chia, tách hay các hình thức tái cơ cấu khác có theo Pháp luật.

**Biện pháp Bảo đảm** nghĩa là quyền sở hữu hay quyền hạn:

- (a) được giữ trong hoặc đối với lợi ích có trong một tài sản, bao gồm cả việc giữ lại quyền sở hữu; hoặc
- (b) được tạo ra hoặc phát sinh theo cách khác trong hoặc đối với lợi ích trong một tài sản theo hợp đồng bán, thế chấp, cầm cố, ủy thác hay quyền hạn dưới hình thức bảo đảm cho việc trả nợ hoặc một nghĩa vụ bằng tiền khác hoặc việc thực hiện bất kỳ một nghĩa vụ nào khác và dù có tồn tại hay được đồng ý để được cấp hay tạo ra hay không.

**Cổ phần** nghĩa là cổ phần phổ thông của Công ty.

**Cổ đông** nghĩa là một cổ đông của Công ty.

**Sổ Biên bản Cổ đông** nghĩa là sổ ghi lại tất cả các biên bản Đại hội đồng Cổ đông.

**Sổ đăng ký Cổ đông** nghĩa là sổ đăng ký Cổ đông của Công ty được Công ty lưu giữ theo Luật Doanh nghiệp.

**Tỷ lệ Phần trăm Sở hữu Cổ phần** liên quan tới một Cổ đông nghĩa là một phân số có tử số là tổng số Cổ phần do Cổ đông nắm giữ và mẫu số là tổng số toàn bộ Cổ phần đã phát hành (kể cả Cổ phần do Cổ đông đó nắm giữ), được thể hiện dưới dạng phần trăm.

**Nghị quyết Cổ đông theo Đa số Thông thường** nghĩa là chấp thuận nhất trí của các Cổ đông, riêng lẻ hay tập hợp, của trên 50% tổng phiếu của các Cổ đông được quyền biểu quyết về vấn đề tại Đại hội đồng Cổ đông liên quan.

**Nghị quyết Cổ đông theo Đa số Đặc biệt** nghĩa là chấp thuận nhất trí của các Cổ đông, riêng lẻ hay tập hợp, bỏ từ 65% tổng số phiếu của các Cổ đông được quyền biểu quyết trở lên về vấn đề tại Đại hội đồng Cổ đông liên quan.

**Cơ quan Nhà nước** nghĩa là bất kỳ và toàn bộ các cơ quan sau đây được quy định theo Hiến pháp Việt Nam và Pháp luật Việt Nam có liên quan:

- (a) Quốc hội Việt Nam;
- (b) Ủy ban Thường trực Quốc hội Việt Nam;
- (c) Chủ tịch Nước Việt Nam;
- (d) Chính phủ Việt Nam;



# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

(e) Thủ tướng Chính phủ Việt Nam;

và cả:

(f) tòa án hoặc cơ quan xét xử khác;

(g) các bộ (kể cả BTC) hoặc ủy ban nhân dân và các cơ quan, ban ngành hay đơn vị của các cơ quan đó; và

(h) bất kỳ tổ chức tự quản nào kể cả sở giao dịch chứng khoán Việt Nam được thành lập theo Pháp luật Việt Nam.

**Cổ đông Lớn** nghĩa là một Cổ đông hoặc một nhóm Cổ đông nắm giữ ít nhất 05 phần trăm tổng số Cổ phần vào bất kỳ thời điểm cụ thể nào.

**Công ty con**, liên quan đến một người hoặc pháp nhân (trong định nghĩa này, là **Pháp nhân Thứ nhất**), là một pháp nhân trong đó Pháp nhân Thứ nhất có Quyền sở hữu Chi phối. Để tránh hiểu nhầm, bất kỳ pháp nhân là Công ty con của Pháp nhân Thứ nhất cũng sẽ là Công ty con của bất kỳ pháp nhân khác nữa mà Pháp nhân Thứ nhất là Công ty con của pháp nhân khác đó.

**VAS** nghĩa là Tiêu chuẩn Kế toán Việt Nam được Bộ Tài chính ban hành vào từng thời điểm.

**Việt Nam** nghĩa là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

**VND** hay **Đồng Việt Nam** nghĩa là đồng tiền hợp pháp của Việt Nam.

**USD** hay **Đô la Mỹ** nghĩa là đồng tiền hợp pháp của Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ.

## 1.2 Giải thích

Các tiêu đề chỉ để thuận tiện và không ảnh hưởng đến việc giải thích. Các quy tắc sau đây được áp dụng trừ khi ngữ cảnh yêu cầu khác đi.

(a) Một giống bao hàm tất cả các giống.

(b) Số ít bao hàm cả nghĩa số nhiều và ngược lại cũng được áp dụng.

(c) Nếu một từ hay cụm từ được định nghĩa, các dạng ngữ pháp khác của từ hay cụm từ đó sẽ có nghĩa tương ứng.

(d) Dẫn chiếu đến một điều hay phụ lục là dẫn chiếu đến một điều hay phụ lục của Điều lệ này.

(e) Đề cập đến một hợp đồng hay tài liệu (bao gồm cả đề cập đến Điều lệ này) là đề cập đến hợp đồng hay tài liệu đó như được sửa đổi hay thay thế ngoại trừ trong phạm vi bị cấm theo Điều lệ này hoặc theo hợp đồng hay tài liệu khác đó và bao gồm cả các phụ lục và tài liệu kèm theo của hợp đồng hay tài liệu đó.

(f) Đề cập đến một bên trong Điều lệ này hoặc một hợp đồng hoặc tài liệu khác bao gồm cả các bên kế nhiệm, bên được phép thay thế và bên được phép nhận chuyển nhượng của bên đó (và trong trường hợp áp dụng, những người đại diện cá nhân theo pháp luật hoặc Người đại diện theo Ủy quyền của bên đó).

(g) Đề cập đến Pháp luật hoặc một quy định của một Pháp luật bao gồm cả quy định sửa đổi hay ban hành lại, quy định pháp luật thay thế quy định đó và tất cả các quy chế hay văn bản pháp quy được ban hành theo đó.

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

- (h) Đề cập đến hành vi bao gồm cả một thiếu sót, tuyên bố hay cam đoan, dù có bằng văn bản hay không.
- (i) Việc nêu một số từ sau *bao gồm, bao gồm cả, ví dụ như* hoặc những cách nói tương tự không giới hạn việc đưa vào những từ khác.
- (j) Đề cập đến *người* bao gồm cả công ty, xí nghiệp liên hiệp, công ty hợp danh, tổ chức không có tư cách pháp nhân hoặc thực thể khác, dù có là một pháp nhân riêng biệt hay không.
- (k) Đề cập đến văn bản bao gồm cả bất kỳ phương pháp tái hiện từ ngữ, con số, bản vẽ hay ký hiệu dưới hình thức hữu hình và nhìn thấy được.

## 1.3 Chấp thuận hay phê chuẩn

Nếu việc thực hiện một hành động, vấn đề hay việc theo Điều lệ này phụ thuộc vào sự chấp thuận hay phê chuẩn của một bên hoặc thuộc toàn quyền của một bên, thì bên đó có toàn quyền đưa ra sự chấp thuận hay phê chuẩn hoặc tự quyết một cách có điều kiện hay vô điều kiện hay từ chối chấp thuận hay phê chuẩn.

## 2. Thành lập

---

### 2.1 Các nguyên tắc chung

- (a) Điều lệ này quy định việc quản lý Công ty được thành lập theo Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh.
- (b) Tất cả các Cổ đông, kể cả cổ đông mới và cổ đông tương lai, đều chịu sự điều chỉnh không hủy ngang và vô điều kiện của Điều lệ này.

### 2.2 Tên Công ty

Tên Công ty bằng tiếng Việt là Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA.

Tên Công ty bằng tiếng Anh là AAA Assurance Corporation.

### 2.3 Trụ sở của Công ty

- (a) Trụ sở được đặt tại địa chỉ: Tòa nhà An Phú Plaza, số 117-119 Lý Chính Thắng, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh hoặc tại địa chỉ do Đại hội đồng Cổ đông quyết định vào từng thời điểm tùy thuộc sự chấp thuận của bất kỳ Cơ quan Nhà nước hữu quan nếu Pháp luật có yêu cầu.

Điện thoại: 08 3622 0000

Fax: 08 3824 0024

Website: [www.aaa.com.vn](http://www.aaa.com.vn)

- (b) Công ty có thể mở các văn phòng chi nhánh và văn phòng đại diện tại các địa điểm và với số lượng và quy mô tại Việt Nam hay ngoài nước theo quyết định của HĐQT, phụ thuộc vào sự phê chuẩn của Cơ quan Nhà nước hữu quan nếu Pháp luật có yêu cầu.

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

## 2.4 Trách nhiệm hữu hạn

Công ty là một công ty cổ phần. Trách nhiệm của mỗi Cổ đông giới hạn trong số vốn cổ phần do Cổ đông đó góp vào Công ty. Công ty sẽ là pháp nhân độc lập và có con dấu và tài khoản ngân hàng riêng.

## 2.5 Người đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty là Tổng Giám đốc Điều hành.

## 3. Lĩnh vực, Mục tiêu và Quyền hạn

---

### 3.1 Lĩnh vực và ngành nghề

Công ty sẽ hoạt động trong lĩnh vực và ngành nghề kinh doanh như sau:

- (a) thực hiện các loại bảo hiểm phi nhân thọ và dịch vụ khác có liên quan theo Pháp luật;
- (b) thực hiện tái bảo hiểm theo Pháp luật;
- (c) quản lý quỹ và đầu tư vốn theo Pháp luật; và
- (d) các lĩnh vực khác có thể được quy định cụ thể trong Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh hoặc được Pháp luật cho phép vào từng thời điểm.

Công ty sẽ tiến hành hoạt động kinh doanh của mình tại Việt Nam. Khi cần thiết và theo chấp thuận của Cơ quan Nhà nước có liên quan, Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh ở nước ngoài.

### 3.2 Mục tiêu

Công ty sẽ:

- (a) được thành lập và hoạt động theo Pháp luật và Điều lệ này;
- (b) nâng cao tối đa khả năng của các Cổ đông để mang lại cổ tức cao cho các Cổ đông;
- (c) tạo việc làm và thu nhập bền vững;
- (d) thực hiện nghĩa vụ của mình đối với ngân sách Nhà nước; và
- (e) phát triển Hoạt động Kinh doanh và góp phần phát triển kinh tế và xã hội của đất nước.

### 3.3 Quyền hạn

- (a) Công ty phải chấp hành Pháp luật đối với toàn bộ hoạt động của mình.
- (b) Căn cứ theo Pháp luật, Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh và các Phê chuẩn, Công ty có thể tự mình tiến hành các hoạt động hoặc phối hợp với các cá nhân, công ty, doanh nghiệp hoặc các đơn vị khác.
- (c) Căn cứ Pháp luật, Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh và các Phê chuẩn, Công ty có thể:

## Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

- (i) trực tiếp tuyển dụng, thuê, trả lương, kỷ luật và sa thải các quan chức, cán bộ quản lý, nhân viên, người đại diện và công nhân;
- (ii) ký kết và thực hiện các hợp đồng có liên quan và thực hiện các dự án với các cá nhân, công ty, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, đơn vị hoặc cơ quan ở Việt Nam hoặc nước ngoài;
- (iii) đầu tư và thành lập các đơn vị trực thuộc;
- (iv) cung cấp dịch vụ tạo điều kiện cho hoạt động của các đơn vị trực thuộc, để thu lợi nhuận hay không, chẳng hạn đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ nhân viên, và xây dựng một mạng CNTT nội bộ;
- (v) mua, thuê hoặc có được bằng cách khác, mua lại, duy trì và vận hành các văn phòng, cơ sở, chi nhánh, công ty con và các địa điểm tại Việt Nam;
- (vi) mua, thuê hoặc mua lại một cách hợp pháp bằng cách khác tất cả các loại tài sản khác;
- (vii) bán, cho thuê hoặc định đoạt bằng cách khác thiết bị và các tài sản khác không cần thiết cho hoạt động của Công ty;
- (viii) nhập khẩu vật liệu, thiết bị và vật tư;
- (ix) mua hoặc có được bằng cách khác tất cả các loại dịch vụ cần thiết hoặc hữu ích cho hoạt động của Công ty;
- (x) mua lại và xử lý các bằng sáng chế, quyền liên quan đến bằng sáng chế, bản quyền, phát minh, nhãn hiệu hàng hóa, quy trình, li-xăng, công nghệ, bí quyết và các quyền sở hữu trí tuệ khác;
- (xi) duy trì tất cả các loại quan hệ ngân hàng với các tổ chức tài chính và tín dụng ở nước ngoài và các tổ chức tài chính và tín dụng tại Việt Nam;
- (xii) vay vốn và có được hoặc cung cấp bảo lãnh, bảo đảm, bồi hoàn và các giấy ủy quyền, và cầm cố, thế chấp, xác lập biện pháp bảo đảm bằng hoặc ràng buộc theo cách khác đối với bất cứ tài sản nào của mình làm bảo đảm cho các khoản vay;
- (xiii) xử lý các tranh chấp và tham gia vào các loại thủ tục tố tụng có liên quan;
- (xiv) tiến hành phân chia lợi nhuận và, nếu cần thiết, áp dụng các biện pháp bù lỗ;
- (xv) đầu tư bằng thu nhập, vốn dư thừa, các khoản dự phòng kinh doanh và các tài sản khác của Công ty;
- (xvi) mua bảo hiểm có thể cần thiết hoặc nên có trong quá trình hoạt động của Công ty;
- (xvii) thuê luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên, đại lý, cố vấn, tư vấn, kiến trúc sư, kỹ sư, nhà thầu và những người khác trong và ngoài Việt Nam để trợ giúp Công ty;
- (xviii) tham gia các giao dịch và hoạt động liên quan đến việc cân đối ngoại hối;

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

- (xix) tiến hành giải thể và xử lý tài sản khi chấm dứt hoặc hết thời hạn hoạt động của Công ty; và
- (xx) nói chung thực hiện tất cả những công việc hợp pháp khác cần thiết hoặc nên làm để hoàn thành mục tiêu của Công ty.

## 4. Thời hạn của Công ty

---

Phụ thuộc vào điều 22.3, Công ty sẽ tiếp tục hoạt động trong thời hạn 99 năm kể từ ngày đầu tiên của Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh. Thời hạn của Công ty có thể được gia hạn hoặc chấm dứt trước ngày hết hạn theo quyết định của Đại hội đồng Cổ đông. Việc gia hạn và/hay chấm dứt đó sẽ được tiến hành theo Pháp luật.

## 5. Vốn Điều lệ

---

### 5.1 Vốn Điều lệ

Vốn Điều lệ của Công ty là 1.122.610.060.000 (Một nghìn một trăm hai mươi hai tỷ sáu trăm mười triệu không trăm sáu mươi nghìn) VNĐ.

### 5.2 Tăng Vốn Điều lệ

- (a) Vốn Điều lệ có thể được tăng tùy thuộc vào hoạt động của Công ty. Bất kỳ sự tăng Vốn Điều lệ nào cũng phải được chấp thuận bằng Nghị quyết Cổ đông theo Đa số Đặc biệt và được Cơ quan Nhà nước hữu quan chấp thuận hoặc đăng ký với Cơ quan Nhà nước hữu quan, nếu Pháp luật có yêu cầu.
- (b) Vốn Điều lệ có thể tăng bằng cách:
  - (i) tái đầu tư tất cả hoặc một phần lợi nhuận không phân chia;
  - (ii) chuyển đổi một quỹ dự phòng (nếu có) thành Vốn Điều lệ;
  - (iii) tăng số lượng Cổ phần của Công ty phù hợp với Nghị quyết Cổ đông theo Đa số Đặc biệt theo Điều 13.2; hoặc
  - (iv) bất kỳ phương pháp nào khác do Đại hội đồng Cổ đông quyết định theo Pháp luật.
- (c) Các Cổ đông và Công ty phải bảo đảm rằng Điều lệ này và Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh được sửa đổi một cách hợp pháp để phản ánh việc tăng Vốn Điều lệ.

### 5.3 Giảm Vốn Điều lệ

- (a) Vốn Điều lệ có thể giảm tùy thuộc vào hoạt động của Công ty. Bất kỳ sự giảm Vốn Điều lệ nào cũng phải được chấp thuận bằng Nghị quyết Cổ đông theo Đa số Đặc biệt và được Cơ quan Nhà nước hữu quan chấp thuận hoặc đăng ký với Cơ quan Nhà nước hữu quan, nếu Pháp luật có yêu cầu.
- (b) Vốn Điều lệ có thể giảm bằng cách:
  - (i) Công ty mua lại và hủy bỏ bất kỳ Cổ phần; hoặc
  - (ii) bất kỳ phương pháp nào khác do Đại hội đồng Cổ đông quyết định theo Pháp luật.

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

- (iii) Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, công ty hoàn trả một phần vốn góp cho cổ đông theo tỷ lệ sở hữu cổ phần của họ trong công ty nếu công ty đã hoạt động kinh doanh liên tục trong hơn 02 năm, kể từ ngày đăng ký doanh nghiệp và bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác sau khi đã hoàn trả cho cổ đông.

Để tránh nhầm lẫn, Vốn Điều lệ sau khi giảm như vậy không được dưới mức Công ty cần phải duy trì phù hợp theo Pháp luật.

- (c) Các Cổ đông và Công ty phải bảo đảm rằng Điều lệ này và Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh được sửa đổi một cách hợp pháp để phản ánh việc giảm Vốn Điều lệ.

## 6. Cổ phần và trái phiếu

---

### 6.1 Số lượng Cổ phần

Vốn Điều lệ được chia thành 112.261.006 (một trăm mười hai triệu hai trăm sáu mươi mốt ngàn không trăm linh sáu) cổ phần.

### 6.2 Mệnh giá

Mệnh giá của mỗi Cổ phần là 10.000 (mười nghìn) VNĐ.

### 6.3 Loại cổ phần

- (a) Công ty có thể phát hành cổ phần phổ thông. Mỗi Cổ phần có quyền biểu quyết và giá trị ngang nhau về mọi mặt.
- (b) Công ty chỉ phát hành các loại cổ phần ưu đãi quy định trong Luật Doanh nghiệp.
- (c) Công ty có thể phát hành cổ phần ưu đãi cổ tức. Cổ phần ưu đãi cổ tức là cổ phần được nhận cổ tức hàng năm cao hơn Cổ phần. Cổ tức chia hàng năm gồm cổ tức cố định và cổ tức thưởng. Cổ tức cố định không phụ thuộc vào kết quả kinh doanh của Công ty. Số tiền cụ thể của cổ tức cố định và phương pháp tính cổ tức thưởng sẽ do HĐQT quyết định và được Đại hội đồng Cổ đông chấp thuận và được ghi trong cổ phiếu ưu đãi cổ tức. Cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi cổ tức có quyền:
  - (i) nhận cổ tức theo mức quy định;
  - (ii) nhận phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty sau khi Công ty đã thanh toán hết các khoản nợ, cổ phần ưu đãi hoàn lại khi Công ty giải thể hoặc phá sản; và
  - (iii) mọi quyền của Cổ đông phổ thông ngoại trừ quyền biểu quyết, tham dự Đại hội đồng Cổ đông và ứng cử hoặc đề cử người vào HĐQT hoặc Ban Kiểm soát, trừ trường hợp quy định tại Khoản 6 Điều 148 của Luật Doanh nghiệp.
- (d) Công ty có thể phát hành cổ phần ưu đãi có thể được mua lại. Cổ phần ưu đãi có thể được mua lại là cổ phần mà Công ty phải mua lại vào bất kỳ lúc nào theo yêu cầu của chủ sở hữu, hoặc theo các điều kiện ghi trong cổ phiếu. Cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi có thể mua lại có mọi quyền của Cổ đông phổ thông ngoại trừ

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

quyền biểu quyết, tham dự Đại hội đồng Cổ đông và ứng cử hoặc đề cử người vào HĐQT hoặc Ban Kiểm soát, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 114 và khoản 6 Điều 148 của Luật Doanh nghiệp.

## 6.4 Cổ phần chưa phát hành

Trừ khi hợp đồng hoặc Điều lệ này có quy định khác, mọi Cổ phần chưa phát hành trong phạm vi giới hạn do Đại hội đồng Cổ đông quy định đều thuộc quyền kiểm soát của HĐQT, là bộ phận có quyền cấp quyền lựa chọn đối với Cổ phần, phát hành hoặc Định đoạt theo cách khác Cổ phần theo các điều kiện và với khoản thanh toán mà HĐQT thấy thích hợp.

## 6.5 Cổ phiếu

Cổ phiếu của Công ty là cổ phiếu ghi tên. Công ty phải cấp cho các Cổ đông cổ phiếu có các thông tin chi tiết sau:

- (a) tên Công ty;
- (b) địa chỉ Trụ sở;
- (c) số và ngày cấp Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh;
- (d) số lượng và loại Cổ phần;
- (e) mệnh giá của mỗi Cổ phần và tổng mệnh giá của các Cổ phần có trong cổ phiếu;
- (f) các chi tiết nhận dạng Cổ đông;
- (g) tóm tắt thủ tục chuyển nhượng Cổ phần;
- (h) chữ ký của Tổng Giám đốc Điều hành và con dấu của Công ty;
- (i) số đăng ký trong Sổ đăng ký Cổ đông và ngày phát hành cổ phiếu; và
- (j) bất kỳ thông tin khác theo yêu cầu của Pháp luật.

## 6.6 Thay thế cổ phiếu

- (a) Trường hợp cổ phiếu bị mất, rách nát, cháy, hoặc tiêu hủy bằng cách khác, chủ sở hữu cổ phiếu đó có thể được cấp lại cổ phiếu theo yêu cầu của Cổ đông.
- (b) Yêu cầu của Cổ đông phải có nội dung khai báo rằng cổ phiếu thực bị mất, cháy, hoặc tiêu hủy bằng cách khác kể cả nếu cổ phiếu bị mất, thì Cổ đông xác nhận rằng mình đã tìm kiếm kỹ cổ phiếu trước khi đưa ra cam kết và nếu tìm thấy cổ phiếu, Cổ đông sẽ trả lại cổ phiếu đó cho Công ty để định đoạt trừ trường hợp Cổ đông chưa được cấp cổ phiếu thay thế mới.
- (c) Cổ đông chịu trách nhiệm về mọi khiếu nại phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

## 6.7 Trái phiếu

Công ty có quyền phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi và các loại trái phiếu khác theo Pháp luật và Điều lệ này.

## 6.8 Chuyển nhượng Cổ phần

- (a) Tất cả các Cổ phần có thể được chuyển nhượng mà không có hạn chế ngoại trừ trường hợp Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông chuyển nhượng cổ phần chiếm 10% số

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

vốn điều lệ trở lên phải được sự chấp thuận của BTC trước khi chuyển nhượng và các điều kiện, hạn chế khác được quy định bởi Điều lệ này và Pháp luật. Trường hợp Điều lệ có quy định hạn chế về chuyển nhượng cổ phần thì các quy định này chỉ có hiệu lực khi được nêu rõ trong cổ phiếu của cổ phần tương ứng.

- (b) Bên chuyển nhượng sẽ vẫn là Cổ đông đối với các Cổ phần liên quan cho đến khi thông tin của Bên nhận chuyển nhượng được đăng ký trong Sổ đăng ký Cổ đông. Công ty sẽ không đăng ký việc chuyển nhượng Cổ phần trong Sổ đăng ký Cổ đông nếu làm như vậy sẽ dẫn đến vi phạm khoản (c).
- (c) Một Cổ đông không được (và không được cố gắng) Định đoạt tất cả hoặc bất kỳ Cổ phần của mình (hoặc bất kỳ quyền sở hữu trong tất cả hoặc bất kỳ Cổ phần của mình) nếu bên nhận chuyển nhượng là Bên Cấm nhận chuyển nhượng.

## 7. Chào bán Cổ phần

---

### 7.1 Giá chào bán

- (a) HĐQT sẽ quyết định thời gian, phương thức, giá chào bán cho số lượng Cổ phần có thể được chào bán. Giá chào bán Cổ phần không được thấp hơn giá thị trường tại thời điểm chào bán, hoặc giá trị sổ sách của Cổ phần tại thời điểm gần nhất, ngoại trừ các trường hợp sau:
  - (i) Chào bán lần đầu Cổ phần cho những người không phải là Cổ đông Sáng lập.
  - (ii) Cổ phần được chào bán cho tất cả các Cổ đông theo Tỷ lệ Phần trăm Sở hữu Cổ phần hiện có của mỗi Cổ đông.
  - (iii) Cổ phần được chào bán cho các nhà môi giới và/hoặc các bên bảo lãnh. Trong trường hợp này, khoản chiết khấu hoặc tỷ lệ chiết khấu cụ thể sẽ được chấp thuận bởi Đại hội đồng Cổ đông.
  - (iv) Trường hợp Đại hội đồng Cổ đông chấp thuận giá chào bán thấp hơn giá thị trường hoặc giá trị sổ sách theo tỷ lệ chiết khấu mà Đại hội đồng Cổ đông thấy thích hợp.

### 7.2 Chào bán theo tỷ lệ

Nếu Công ty chào bán Cổ phần phổ thông cho toàn bộ Cổ đông phổ thông theo Tỷ lệ Phần trăm Sở hữu Cổ phần của mỗi Cổ đông, thì phải tiến hành quy trình sau đây.

- (a) Công ty phải thông báo bằng văn bản đến các cổ đông theo phương thức bảo đảm đến được địa chỉ thường trú hoặc địa chỉ liên lạc của họ trong sổ đăng ký cổ đông chậm nhất 15 ngày trước ngày kết thúc thời hạn đăng ký mua cổ phần.
- (b) Thông báo sẽ phải có:
  - (i) trong trường hợp cá nhân, họ tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số chứng minh thư, số hộ chiếu, hoặc số chứng thực cá nhân khác của Cổ đông là cá nhân;



# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

- (ii) trong trường hợp tổ chức, tên, địa chỉ trụ sở chính, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của Cổ đông là tổ chức; và
- (iii) số lượng Cổ phần và Tỷ lệ Phần trăm Sở hữu Cổ phần hiện hữu do mỗi Cổ đông nắm giữ trong Công ty; tổng số Cổ phần sẽ được phát hành và số lượng Cổ phần mỗi Cổ đông được quyền mua; giá chào bán của Cổ phần; thời hạn đăng ký mua; và họ tên và chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty. Thời hạn được nêu cụ thể trong thông báo phải hợp lý đủ để các Cổ đông đăng ký mua Cổ phần.

Kèm theo thông báo phải có mẫu đăng ký mua do Công ty phát hành.

- (c) Các Cổ đông có thể chuyển nhượng quyền ưu tiên mua Cổ phần của mình cho người khác.
- (d) Nếu mẫu đăng ký mua Cổ phần không được gửi cho Công ty trong thời hạn nêu cụ thể trong thông báo, thì Cổ đông có liên quan xem như đã từ chối quyền ưu tiên mua Cổ phần.
- (e) Cổ phần sẽ xem như được bán khi được thanh toán đầy đủ và thông tin người mua được ghi chính xác và đầy đủ trong Sổ đăng ký Cổ đông như quy định tại điều 10.1 của Điều lệ này. Người mua sẽ trở thành Cổ đông của Công ty sau khi được ghi nhận vào Sổ đăng ký Cổ đông.
- (f) Sau khi Cổ phần được bán, Công ty sẽ phát hành và giao một cổ phiếu cho người mua theo điều 6.5.

## 7.3 Không thanh toán tiền đăng ký mua hoặc giá chào bán

- (a) Nếu một Cổ đông không thanh toán tiền đăng ký mua hoặc giá chào bán trong thời hạn quy định tại điều 7 này hoặc theo Pháp luật (**Cổ đông Không Thanh toán**), thì HĐQT sẽ gửi thông báo thanh toán tới Cổ đông Không Thanh toán. Thông báo sẽ quy định cụ thể một ngày khác (không dưới 15 ngày kể từ ngày đến hạn) phải trả khoản thanh toán nợ đọng và các chi tiết về khoản thanh toán.
- (b) Cổ đông Không Thanh toán sẽ không được hưởng cổ tức trả cho Cổ đông Không Thanh toán đối với Cổ phần chưa thanh toán cho tới khi thanh toán đầy đủ khoản tiền đăng ký mua hoặc giá chào bán.
- (c) Nếu Cổ đông Không Thanh toán không thực hiện nghĩa vụ thanh toán của mình sau khi Công ty gửi ba thông báo liên tiếp, thì HĐQT có thể quyết định tịch thu Cổ phần chưa thanh toán từ Cổ đông Không Thanh toán. Cổ phần bị tịch thu sẽ được xem là cổ phiếu quỹ của Công ty và có thể được chào bán. Khi Cổ phần bị tịch thu, thông báo tịch thu sẽ được gửi cho Cổ đông Không Thanh toán chậm nhất là 15 ngày trước ngày tịch thu. Trong mọi trường hợp, việc tịch thu sẽ không bị vô hiệu do Cổ đông Không Thanh toán không nhận được thông báo.

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

## 8. Mua lại Cổ phần

---

### 8.1 Theo nghị quyết của Công ty

Tùy thuộc Pháp luật và trừ khi Đại hội đồng Cổ đông có quyết định khác, nếu Công ty đề xuất mua lại bất kỳ Cổ phần đã phát hành nào, tuy nhiên không được mua lại quá 30% tổng số Cổ phần đã bán, một phần hoặc toàn bộ cổ phần ưu đãi cổ tức đã bán, thì các thủ tục sau phải được tuân thủ:

- (a) HĐQT có thể quyết định thời điểm và giá mua lại Cổ phần, tùy thuộc vào các giới hạn do Đại hội đồng Cổ đông hoặc Pháp luật quy định. Cổ phần có thể được mua lại theo bất kỳ giá nào do HĐQT quyết định. Đối với Cổ phần, giá mua lại không được cao hơn giá thị trường tại thời điểm mua lại, trừ trường hợp quy định tại Điều 8.1(b) này. Đối với cổ phần loại khác, nếu Công ty và các Cổ đông có liên quan không có thỏa thuận khác thì giá mua lại không được thấp hơn giá thị trường.
- (b) Nếu một đề nghị mua lại được gửi cho mỗi Cổ đông tương ứng với Tỷ lệ Phần trăm Sở hữu Cổ phần của họ trong Công ty, Công ty phải gửi đề nghị mua lại Cổ phần theo Tỷ lệ Phần trăm Sở hữu Cổ phần của mỗi Cổ đông (**Đề nghị Mua lại**) bằng phương thức để bảo đảm đến được tất cả Cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày quyết định mua lại đó được thông qua. Đề nghị Mua lại phải gồm tên, địa chỉ trụ sở chính của Công ty, tổng số cổ phần và loại cổ phần được mua lại, giá mua lại hoặc nguyên tắc định giá mua lại, thủ tục và thời hạn thanh toán, thủ tục và thời hạn để Cổ đông bán cổ phần của họ cho Công ty.

Mỗi Cổ đông sẽ có 30 ngày kể từ khi nhận được Đề nghị Mua lại để đồng ý bán các Cổ phần mua lại được nêu trong Đề nghị Mua lại theo giá và các điều kiện quy định cụ thể trong Đề nghị Mua lại, bằng cách gửi thông báo đồng ý bán cổ phần của mình bằng văn bản theo phương thức để bảo đảm đến được Công ty. Văn bản đồng ý bán cổ phần phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với Cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với Cổ đông là tổ chức; số cổ phần sở hữu và số cổ phần đồng ý bán; phương thức thanh toán; chữ ký của Cổ đông hoặc người đại diện theo pháp luật của Cổ đông. Nếu Công ty không nhận được thông báo bằng văn bản trong thời hạn này, thì Đề nghị Mua lại đối với Cổ đông đó sẽ được xem là đã bị từ chối.

### 8.2 Theo yêu cầu của Cổ đông

- (a) Phụ thuộc vào Pháp luật và điểm (b), một Cổ đông có thể yêu cầu Công ty mua lại Cổ phần của mình (**Yêu cầu Mua lại**) nếu Cổ đông biểu quyết phản đối quyết định của Đại hội đồng Cổ đông liên quan tới việc:
  - (i) thay đổi các quyền và nghĩa vụ của Cổ đông được quy định trong Điều lệ; hoặc
  - (ii) tổ chức lại Công ty.
- (b) Yêu cầu Mua lại phải:
  - (i) được lập thành văn bản;

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

- (ii) ghi rõ tên và địa chỉ của Cổ đông;
  - (iii) ghi rõ số lượng Cổ phần của Cổ đông;
  - (iv) ghi rõ giá bán dự kiến, giá này phải dựa trên ước tính giá trị thị trường của các Cổ đông;
  - (v) ghi cụ thể lý do yêu cầu mua lại Cổ phần; và
  - (vi) được gửi cho Công ty trong vòng 10 ngày theo lịch kể từ ngày Đại hội đồng Cổ đông ra quyết định nêu tại điểm (a).
- (c) Giá của phần sở hữu có thể mua lại được tính theo quy định sau:
- (i) Công ty có 90 ngày theo lịch kể từ khi Công ty nhận được Yêu cầu Mua lại để tính giá trị thị trường của phần sở hữu có thể mua lại tại thời điểm mua lại, và Công ty phải thông báo giá trị này cho tất cả các Cổ đông.
  - (ii) Nếu một Cổ đông phản đối giá trị thị trường trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được thông báo theo điểm (i), thì Cổ đông phải chỉ định một tổ chức định giá, được cấp phép tại Việt Nam, từ danh sách ba tổ chức định giá được Công ty giới thiệu để xác định giá trị thị trường. Các Cổ đông đồng ý rằng quyết định của tổ chức định giá là cuối cùng và có hiệu lực ràng buộc.
  - (iii) Công ty sẽ chịu chi phí định giá của tổ chức định giá.
- (d) Nếu Công ty không mua lại Cổ phần vì nếu làm việc đó Công ty sẽ mất khả năng thanh toán, thì Cổ đông có liên quan có quyền chuyển nhượng Cổ phần có thể mua lại cho một Cổ đông khác hoặc cho một bên thứ ba.

## 8.3 Cấm mua lại

Công ty không được mua lại Cổ phần nếu việc mua lại đó làm cho Công ty mất khả năng thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác.

## 8.4 Hoàn thành

Việc hoàn thành mua lại Cổ phần theo điều 8 này phải xảy ra vào một ngày không muộn hơn 30 ngày kể từ khi chấp nhận Đề nghị Mua lại theo điều 8.1 hoặc tính giá trị thị trường theo điều 8.2 theo cách thức sau:

- (a) Cổ đông phải giao cho Công ty cổ phiếu chứng nhận quyền sở hữu Cổ phần được mua lại.
- (b) Công ty phải thanh toán cho Cổ đông số tiền có liên quan phải trả cho Cổ phần mua lại bằng cách chuyển khoản vào tài khoản do Cổ đông chỉ định (và được thông báo cho Công ty không muộn hơn 5 Ngày Làm việc trước ngày hoàn thành) hoặc bằng séc, chi phiếu quỹ hoặc séc bảo chi tại một tổ chức tín dụng được cấp phép tại Việt Nam và được lập cho Cổ đông.
- (c) Cổ phần được mua lại được coi là cổ phần chưa bán. Công ty phải làm thủ tục điều chỉnh giảm vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị mệnh giá các cổ phần được công ty mua lại trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc thanh toán mua lại cổ phần, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác.

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

- (d) Cổ phiếu xác nhận quyền sở hữu cổ phần đã được mua lại phải được tiêu hủy ngay sau khi cổ phần tương ứng đã được thanh toán đủ. Chủ tịch HĐQT và Tổng giám đốc Điều hành phải liên đới chịu trách nhiệm về thiệt hại do không tiêu hủy hoặc chậm tiêu hủy cổ phiếu.
- (e) Sau khi thanh toán hết số cổ phần mua lại, nếu tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của công ty giảm hơn 10% thì công ty phải thông báo cho tất cả các chủ nợ biết trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày thanh toán hết số cổ phần mua lại.

## 9. Thừa kế cổ phần

---

- (a) Trong trường hợp một Cổ đông chết, việc thừa kế cổ phần sẽ tuân theo các quy định của Điều lệ này, luật thừa kế và Pháp luật khác có liên quan.
- (b) Sau khi xuất trình mọi giấy tờ chứng minh quyền thừa kế hợp pháp cổ phần, người thừa kế sẽ đăng ký tên mình là chủ sở hữu hợp pháp cổ phần và trở thành Cổ đông của Công ty, và sẽ có các quyền và nghĩa vụ mà Cổ đông chết trước đây có phù hợp với Điều lệ này và Pháp luật có liên quan.
- (c) Cổ phần của HĐQT, Ban Kiểm soát và các quan chức khác của công ty có thể được để thừa kế không hạn chế nhưng người thừa kế cổ phần đó sẽ không được thừa kế quyền được trở thành thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát hoặc quan chức khác của Công ty.

## 10. Cổ đông

---

### 10.1 Sổ đăng ký Cổ đông

Công ty phải lập và duy trì Sổ đăng ký Cổ đông.

### 10.2 Quyền và nghĩa vụ

Phụ thuộc vào các quy định khác trong Điều lệ này, Cổ đông phổ thông sẽ có các quyền sau:

- (a) Tham dự và phát biểu ý kiến tại Đại hội đồng Cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua Người đại diện theo Ủy quyền. Mỗi Cổ phần có một phiếu biểu quyết.
- (b) Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng Cổ đông.
- (c) Được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với Tỷ lệ Phần trăm Sở hữu Cổ phần của từng Cổ đông trong công ty.
- (d) Được tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho các Cổ đông khác và cho những người không phải là cổ đông, trừ trường hợp quy định tại Điều 6.8(a) Điều lệ này và các quy định khác của Pháp luật có liên quan.

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

- (e) Xem, tra cứu hoặc trích lục thông tin trong danh sách Cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác.
- (f) Xem, tra cứu và trích lục hoặc sao chụp Điều lệ của công ty, sổ biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông.
- (g) Được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với số Tỷ lệ Phần trăm Sở hữu Cổ phần trong Công ty khi Công ty giải thể hoặc phá sản.
- (h) Các quyền khác theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

Phụ thuộc vào các quy định khác của Điều lệ này, Cổ đông phổ thông sẽ có các nghĩa vụ sau:

- (i) Thanh toán đủ và đúng hạn tiền mua hoặc giá chào bán cổ phần mới phát hành theo điều 7.
- (j) Tuân thủ Điều lệ và quy chế quản lý nội bộ của Công ty.
- (k) Chấp hành các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng Cổ đông và HĐQT.
- (l) Thực hiện các nghĩa vụ khác theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.
- (m) Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.
- (n) Bảo mật các thông tin được Công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ này và Pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.
- (o) Nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ này và Pháp luật có liên quan.

## 10.3 Cổ đông Lớn

10.3.1 Các Cổ đông Lớn có các quyền sau:

- (a) Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của HĐQT, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua HĐQT và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty;
- (b) Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông trong trường hợp quy định tại Điều 10.3.1(e) Điều lệ này;
- (c) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với Cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với Cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng Cổ đông, tổng số cổ phần

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

của cả nhóm Cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;

- (d) Quyền khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ này;
- (e) Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông trong trường hợp sau đây:
  - (i) HĐQT vi phạm nghiêm trọng quyền của Cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;
  - (ii) Trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ này, nếu có.

Yêu cầu triệu tập họp phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với Cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với Cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng Cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm Cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của HĐQT, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.

10.3.2 Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ 10% tổng số Cổ phần trở lên có quyền đề cử người vào HĐQT, Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào HĐQT và Ban kiểm soát thực hiện như sau:

- (a) Các Cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào HĐQT và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các Cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng Cổ đông;
- (b) Căn cứ số lượng thành viên HĐQT và Ban kiểm soát, Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng Cổ đông làm ứng cử viên HĐQT và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng Cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

## 10.4 Người đại diện theo Ủy quyền

- (a) Nếu Cổ đông không phải là một cá nhân, thì Cổ đông đó phải chỉ định bằng văn bản một hay nhiều Người đại diện theo Ủy quyền để đại diện cho mình tại Đại hội đồng Cổ đông. Trường hợp Cổ đông sở hữu ít nhất 10% tổng số Cổ phần có thể ủy quyền tối đa 03 Người đại diện theo Ủy quyền và phải xác định cụ thể số Cổ phần cho mỗi Người đại diện theo Ủy quyền. Trường hợp Cổ đông không xác định số Cổ phần tương ứng cho mỗi Người đại diện theo Ủy quyền thì số Cổ phần sẽ được chia đều cho tất cả Người đại diện theo Ủy quyền. Đề cập tới các quyền và nghĩa vụ của một Cổ đông liên quan tới Đại hội đồng Cổ đông bao gồm cả đề cập tới Người đại diện theo Ủy quyền của Cổ đông đó.
- (b) Thông báo chỉ định phải có các chi tiết sau:
  - (i) tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số và ngày của quyết định thành lập hoặc đăng ký kinh doanh của Cổ đông;

## Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

- (ii) số lượng Cổ phần, loại Cổ phần và ngày đăng ký làm Cổ đông với Công ty;
  - (iii) họ tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số chứng minh thư nhân dân, hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của từng Người đại diện theo Ủy quyền;
  - (iv) số lượng Cổ phần mà Người đại diện theo Ủy quyền đã được chỉ định để đại diện;
  - (v) thời hạn đại diện theo ủy quyền của Người đại diện theo Ủy quyền, trong đó ghi rõ ngày bắt đầu được đại diện; và
  - (vi) Họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Cổ đông và của Người đại diện theo Ủy quyền.
- (c) Cổ đông phải thông báo cho Công ty về việc chỉ định, chấm dứt hoặc thay đổi Người đại diện theo Ủy quyền của mình trong thời gian sớm nhất có thể bằng việc gửi cho Công ty một bản sao thông báo chỉ định, thay thế hoặc chấm dứt Người đại diện theo Ủy quyền.
- (d) Sau đó Công ty phải gửi thông báo bổ nhiệm hoặc thông báo chấm dứt Người đại diện theo Ủy quyền tới Cơ quan Nhà nước hữu quan trong vòng 5 Ngày Làm việc kể từ ngày Công ty nhận được thông báo từ Cổ đông.
- (e) Việc bổ nhiệm hoặc chấm dứt một Người đại diện theo Ủy quyền sẽ có hiệu lực kể từ thời điểm muộn hơn trong các thời điểm sau:
- (i) ngày Công ty nhận được thông báo bổ nhiệm hoặc chấm dứt;
  - (ii) ngày Cơ quan Nhà nước hữu quan nhận được thông báo bổ nhiệm hoặc chấm dứt; và
  - (iii) ngày khác được ghi cụ thể trong thông báo bổ nhiệm hoặc chấm dứt.
- (f) Mỗi Cổ đông bồi hoàn cho Công ty và bên thứ ba đối với mọi khiếu nại phát sinh liên quan tới hành động sai trái, gian lận, bất cẩn và trách nhiệm khác do Người đại diện theo Ủy quyền của mình gây ra trong thời gian người đó đại diện cho Cổ đông và đối với mọi khiếu nại phát sinh liên quan tới việc bãi nhiệm Người đại diện theo Ủy quyền khỏi chức vụ của người đó do sự gian lận hoặc bất cẩn của Người đại diện theo Ủy quyền.
- (g) Mỗi Cổ đông phải bảo đảm rằng Người đại diện theo Ủy quyền của mình có khả năng và mong muốn hành động với tư cách là Người đại diện theo Ủy quyền trước Đại hội đồng Cổ đông và cam kết rằng mình sẽ bảo đảm rằng Người đại diện theo Ủy quyền đó sẽ không cố tình vắng mặt hoặc không tham dự Đại hội đồng Cổ đông mà không có lý do chính đáng để hành vi đó ngăn cản hoạt động của Công ty.
- (h) Người đại diện theo Ủy quyền không được hưởng thù lao từ Công ty.

### 10.5 Quyền khởi kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Tổng giám đốc

Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 1% số cổ phần phổ thông có quyền tự mình hoặc nhân danh công ty khởi kiện trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm liên đới đối với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc trong các trường hợp sau đây:

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

- (a) Vi phạm nghĩa vụ người quản lý công ty theo quy định tại Điều 165 của Luật Doanh nghiệp;
- (b) Không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ được giao; không thực hiện, thực hiện không đầy đủ, không kịp thời nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- (c) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao trái với quy định của pháp luật, Điều lệ công ty hoặc nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
- (d) Sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của công ty để tư lợi riêng hoặc phục vụ cho lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
- (e) Sử dụng địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của công ty để tư lợi riêng hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
- (f) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Trình tự, thủ tục khởi kiện thực hiện tương ứng theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Chi phí khởi kiện trong trường hợp cổ đông, nhóm cổ đông khởi kiện nhân danh công ty sẽ tính vào chi phí của công ty, trừ trường hợp thành viên khởi kiện bị bác yêu cầu khởi kiện.

## 11. Quyền hạn của Đại hội đồng Cổ đông

---

### 11.1 Tính chất

- (a) Quyền quyết định cao nhất của Công ty được thực hiện tại Đại hội đồng Cổ đông và các Cổ đông tại Đại hội đồng Cổ đông có thể:
  - (i) thực hiện mọi quyền hạn của Công ty; và
  - (ii) giao phó một số quyền hạn cho HĐQT vào từng thời điểm.
- (b) Tất cả các Cổ đông được quyền biểu quyết có thể dự họp Đại hội đồng Cổ đông và những người được quyền biểu quyết có thể biểu quyết.

### 11.2 Quyền và trách nhiệm

Không giới hạn ở điều 11.1, Đại hội đồng Cổ đông có các quyền và nhiệm vụ cụ thể theo quy định của Pháp luật và Điều lệ này kể cả quyền và trách nhiệm:

- (a) chỉ định một công ty kiểm toán độc lập có thương hiệu quốc tế nổi tiếng làm Kiểm toán viên;
- (b) phụ thuộc điều 14.8 quyết định về thù lao (nếu có) và điều kiện tuyển dụng các Thành viên HĐQT và Thành viên Ban Kiểm soát; và
- (c) quyết định các quyền và nhiệm vụ khác của Đại hội đồng Cổ đông mà Đại hội đồng Cổ đông có thể quyết định một cách hợp pháp theo Pháp luật.



# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

## 12. Tiến hành họp Đại hội đồng Cổ đông

---

### 12.1 Triệu tập Đại hội đồng Cổ đông

- (a) Đại hội đồng Cổ đông phải tiến hành họp hàng năm. Ngoài cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên, HĐQT có thể triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông bất thường.
- (b) Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên phải được tổ chức trong vòng bốn tháng sau khi kết thúc mỗi Năm Tài chính. Trong trường hợp cần gia hạn, cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên có thể được gia hạn nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.
- (c) HĐQT có thể triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông bất thường nếu HĐQT xét thấy việc làm đó cần thiết, và HĐQT phải làm việc đó:
  - (i) nếu số Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên mà Pháp luật yêu cầu;
  - (ii) theo yêu cầu bằng văn bản của một Cổ đông Lớn theo điều 10.3.1(b); hoặc
  - (iii) theo yêu cầu bằng văn bản của Ban Kiểm soát.
- (d) Các cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông phải được tổ chức tại Trụ sở hoặc tại địa chỉ khác do HĐQT quyết định, nhưng phải được tiến hành tại Việt Nam.
- (e) Nếu cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông được tiến hành bằng tiếng Việt, thì các Cổ đông có quyền được sử dụng phiên dịch (có kỹ năng ngôn ngữ phù hợp) tại cuộc họp với chi phí của Công ty. Nếu người phiên dịch được sử dụng, chủ tọa của cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông phải bảo đảm rằng các Cổ đông có đầy đủ thời gian để hiểu các cuộc bàn luận diễn ra tại cuộc họp đó.

### 12.2 Thông báo và chương trình họp

- (a) Thông báo bằng văn bản về họp Đại hội đồng Cổ đông phải được gửi bởi người triệu tập cuộc họp đến tất cả các Cổ đông có quyền dự họp chậm nhất là 21 ngày trước ngày khai mạc.
- (b) Nếu một Cổ đông Lớn yêu cầu họp Đại hội đồng Cổ đông bất thường theo điều 12.1(c)(ii), thì Chủ tịch HĐQT phải triệu tập cuộc họp trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được yêu cầu của Cổ đông Lớn. Thời hạn này có thể được từ bỏ hoặc kéo dài nếu có sự đồng ý của HĐQT và Cổ đông Lớn đưa ra yêu cầu.
- (c) Thông báo họp Đại hội đồng Cổ đông phải có:
  - (i) tên, địa chỉ Trụ sở, số, ngày và địa điểm cấp Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh;
  - (ii) tên và địa chỉ thường trú của Cổ đông;
  - (iii) tên, địa điểm và chương trình họp; và
  - (iv) tài liệu liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông đó, ngoại trừ những bổ sung được đề nghị đã nhận được theo điều 12.2(f),

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

- (d) Thông báo phải được sao gửi cho Tổng Giám đốc Điều hành và các thành viên Ban Kiểm soát.
- (e) Bất kỳ Cổ đông Lớn nào cũng có quyền kiến nghị vấn đề bổ sung đưa vào chương trình họp của Đại hội đồng Cổ đông. Kiến nghị bổ sung phải:
  - (i) bằng văn bản tiếng Việt hoặc tiếng Anh;
  - (ii) ghi rõ các chi tiết của Cổ đông (tên và địa chỉ);
  - (iii) ghi rõ Tỷ lệ Phần trăm Sở hữu Cổ phần của Cổ đông và ngày của cổ phiếu của Cổ đông;
  - (iv) có các vấn đề kiến nghị bổ sung đưa vào chương trình họp của Đại hội đồng Cổ đông, và lý do bổ sung; và
  - (v) được Cổ đông ký.
- (f) Nếu Chủ tịch HĐQT nhận được kiến nghị bổ sung ít nhất là 3 Ngày Làm việc trước ngày họp Đại hội đồng Cổ đông và bổ sung đó tuân theo các yêu cầu tại điều 12.2(e), thì Chủ tịch HĐQT phải bổ sung nội dung đó vào chương trình họp. Nếu không nhận được kiến nghị bổ sung trước ngày Đại hội đồng Cổ đông ít nhất là 3 Ngày Làm việc, thì vấn đề kiến nghị sẽ được bổ sung vào chương trình họp nếu được HĐQT chấp thuận. Ngoài ra, Chủ tịch HĐQT có thể từ chối kiến nghị bổ sung tại điều 12.2(e) nếu kiến nghị bổ sung:
  - (i) không thuộc thẩm quyền ra quyết định của Đại hội đồng Cổ đông; hoặc
  - (ii) ngoại trừ các vấn đề tại điều 10.3.1(b), bị HĐQT với toàn quyền của mình từ chối hợp lý theo cách khác để đưa vào là một nội dung trong chương trình họp Đại hội đồng Cổ đông.

## 12.3 Chủ tịch

- (a) Chủ tịch HĐQT sẽ là chủ tịch tại bất kỳ cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông nào. Trừ trường hợp cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông không phải do HĐQT triệu tập, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.
- (b) Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông được tổ chức và Chủ tịch HĐQT không tham dự hoặc không có mặt trong vòng 15 phút sau thời điểm dự kiến họp Đại hội đồng Cổ đông hoặc không muốn làm chủ tọa cuộc họp, thì các Thành viên HĐQT có mặt có thể lựa chọn một trong số họ theo nguyên tắc đa số hoặc, nếu tất cả các Thành viên HĐQT vắng mặt hoặc nếu không ai trong số các Thành viên HĐQT có mặt muốn làm chủ tọa thì Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

## 12.4 Họp bằng công nghệ

- (a) Các công nghệ sau có thể được sử dụng để tổ chức một cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông:
  - (i) video;

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

- (ii) điện thoại;
  - (iii) thư điện tử;
  - (iv) công nghệ khác cho phép mỗi Cổ đông giao tiếp với từng Cổ đông khác; hoặc
  - (v) kết hợp các công nghệ này.
- (b) Trường hợp tất cả các Cổ đông không cùng dự họp tại một địa điểm và đang tổ chức một cuộc họp có sử dụng công nghệ và mỗi Cổ đông có thể giao tiếp với các Cổ đông khác:
- (i) thì vì mục đích của mọi quy định của Điều lệ này về cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông, các Cổ đông tham gia được xem là tập họp cùng nhau tại một cuộc họp và trực tiếp có mặt tại cuộc họp đó; và
  - (ii) mọi tiến trình của cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông được tiến hành theo cách đó là hợp pháp và có hiệu lực như thể được tiến hành tại một cuộc họp mà tất cả các Cổ đông thực tế có mặt tại cùng một địa điểm.

## 12.5 Số Cổ đông tối thiểu

- (a) Mọi công việc tại bất kỳ một cuộc họp hội đồng Cổ đông nào sẽ không được tiến hành trừ khi có đủ số Cổ đông tối thiểu có mặt khi bắt đầu Đại hội đồng Cổ đông và tại thời điểm tiến hành bỏ phiếu.
- (b) Số Cổ đông tối thiểu cho một cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông là các Cổ đông trực tiếp có mặt hoặc có người đại diện đại diện cho trên 50% tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết.
- (c) Nếu số Cổ đông tối thiểu không có mặt trong vòng 30 phút kể từ thời gian dự kiến để bắt đầu họp Đại hội đồng Cổ đông, thì cuộc họp có thể bị hoãn lại và họp lại trong vòng 30 ngày vào cùng địa điểm và thời điểm như cuộc họp đã được dự định. Số Cổ đông tối thiểu tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông được triệu tập lại là các Cổ đông trực tiếp có mặt hoặc có người đại diện đại diện cho ít nhất là từ 33% tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết trở lên.
- (d) Nếu số Cổ đông tối thiểu không có mặt trong vòng 30 phút kể từ thời gian dự kiến để bắt đầu họp Đại hội đồng Cổ đông được triệu tập lại, thì cuộc họp được triệu tập lại có thể bị hoãn lại thêm và họp lại trong vòng 20 ngày vào cùng địa điểm và thời điểm như cuộc họp đã được dự định. Các Cổ đông có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông được triệu tập lại lần thứ hai sẽ được xem là số Cổ đông tối thiểu cho cuộc họp được triệu tập lại.

## 12.6 Người đại diện

- (a) Một Cổ đông được quyền tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông có thể chỉ định một người làm người đại diện để thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông. Người đại diện không nhất thiết phải là một Cổ đông và một người có thể đồng thời làm người đại diện cho nhiều Cổ đông.
- (b) Việc chỉ định hoặc miễn nhiệm người đại diện phải được lập thành văn bản theo mẫu quy định và phải được gửi cho Chủ tịch HĐQT, và chỉ có hiệu lực sau khi Chủ

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

tịch HĐQT nhận được văn bản đó. Văn kiện chỉ định người đại diện không cần phải theo một mẫu cụ thể nào miễn là ý nghĩa của văn bản rõ ràng.

- (c) Một Cổ đông có thể chỉ định không quá hai người đại diện. Nếu Cổ đông chỉ định hai người đại diện và việc chỉ định không ghi rõ tỷ lệ hoặc số phiếu biểu quyết của Cổ đông mà mỗi người đại diện có thể thực hiện, thì mỗi người đại diện có thể đại diện cho một nửa Tỷ lệ Phần trăm Sở hữu Cổ phần của Cổ đông và bất kỳ số lẻ nào sẽ bị bỏ qua.
- (d) Người đại diện có các quyền và quyền hạn như các Cổ đông chỉ định tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông.

## 12.7 Nội dung của cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên

- (a) Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên phải thảo luận và thông qua ít nhất các nghị quyết về các vấn đề sau:
  - (i) Báo cáo Tài chính Hàng năm;
  - (ii) thù lao của các Thành viên HĐQT và các thành viên Ban Kiểm soát;
  - (iii) báo cáo của Kiểm toán viên;
  - (iv) báo cáo của HĐQT đánh giá tình hình quản lý kinh doanh thực tế của Công ty;
  - (v) báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình quản lý Công ty của HĐQT và Tổng Giám đốc Điều hành;
  - (vi) số cổ tức phải trả cho từng Cổ phần;
  - (vii) chỉ định công ty kiểm toán làm Kiểm toán viên cho năm sau năm tài chính được báo cáo; và
  - (viii) khai báo các Lợi ích có Liên quan như được nêu trong Điều 19.2, kể cả tiết lộ tính chất và phạm vi của bất kỳ quyền lợi cá nhân quan trọng nào có thể ảnh hưởng tới quyết định của các Thành viên HĐQT đối với bất kỳ hợp đồng hoặc giao dịch nào sẽ được Công ty ký kết.
  - (ix) Giao dịch với Bên có Liên quan có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.

## 13. Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông

---

### 13.1 Nghị quyết – Nghị quyết Cổ đông theo Đa số Thông thường

Ngoại trừ quyết định về các vấn đề nêu tại điều 13.2, 14.2, 17.1(b) và 17.1(c) Điều lệ này và Điều 148.6 Luật Doanh nghiệp, Đại hội đồng Cổ đông thông qua quyết định công việc bằng Nghị quyết Cổ đông theo Đa số Thông thường.

### 13.2 Nghị quyết – Nghị quyết Cổ đông theo Đa số Đặc biệt

Các quyết định tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông về các vấn đề sau đây cần phải có Nghị quyết Cổ đông theo Đa số Đặc biệt.

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

- (a) loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại có thể được chào bán;
- (b) bất kỳ tăng hoặc giảm Vốn Điều lệ;
- (c) bất kỳ sửa đổi, thay đổi hoặc thay thế Điều lệ;
- (d) đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- (e) thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- (f) thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; và
- (g) tổ chức lại hoặc giải thể Công ty.

## 13.3 Nghị quyết bằng văn bản không cần cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua một nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông sẽ được thực hiện theo các quy định sau.

- (a) HĐQT có quyền lấy ý kiến bằng văn bản tất cả các vấn đề để thông qua một nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. Một nghị quyết bằng văn bản của Đại hội đồng Cổ đông được thông qua nếu các Cổ đông đại diện trên 50% số Cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận nghị quyết bằng văn bản đó, trừ các trường hợp sau:
  - (i) Đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
  - (ii) Tổ chức lại, giải thể Công ty.
- (b) HĐQT phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến bằng văn bản, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, và các tài liệu khác giải trình bản dự thảo nghị quyết. Phiếu lấy ý kiến bằng văn bản kèm theo bản dự thảo nghị quyết và các tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ thường trú của từng Cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất là 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến.
- (c) Phiếu lấy ý kiến bằng văn bản phải có các nội dung cơ bản sau đây:
  - (i) Tên, địa chỉ Trụ sở, số, ngày cấp Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh; nơi đăng ký kinh doanh của Công ty.
  - (ii) Mục đích lấy ý kiến bằng văn bản.
  - (iii) Họ tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, và số giấy chứng minh nhân dân, hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với Cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở chính, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đối với Cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của Cổ đông.
  - (iv) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết.
  - (v) Phương án biểu quyết, bao gồm tán thành, không tán thành, hoặc không có ý kiến.

## Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

- (vi) Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời.
  - (vii) Họ tên và chữ ký của Chủ tịch HĐQT.
- (d) Phiếu lấy ý kiến bằng văn bản đã được trả lời phải có chữ ký của Chủ tịch HĐQT là cá nhân, và của Người đại diện theo Ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của Chủ tịch HĐQT là tổ chức.
- (e) Trường hợp gửi thư, Phiếu lấy ý kiến bằng văn bản phải được gửi về Công ty trong phong bì dán kín và không ai được phép mở phong bì trước khi kiểm phiếu. Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu. Các phiếu bằng văn bản đã được trả lời gửi về công ty sau khi kết thúc thời hạn được nêu trong phiếu lấy ý kiến bằng văn bản hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là đều không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.
- (f) HĐQT sẽ tiến hành kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban Kiểm soát hoặc của Chủ tịch HĐQT không nắm giữ chức vụ quản lý trong Công ty.
- (g) Biên bản kiểm phiếu sẽ có các nội dung cơ bản sau đây:
- (i) Tên, địa chỉ Trụ sở, số, ngày cấp Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh; nơi đăng ký kinh doanh của Công ty.
  - (ii) Mục đích lấy ý kiến bằng văn bản và các vấn đề cần lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua nghị quyết.
  - (iii) Số Chủ tịch HĐQT với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, phân loại số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, và bao gồm cả phụ lục danh sách Chủ tịch HĐQT đã tham gia biểu quyết.
  - (iv) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề được biểu quyết;
  - (v) Các nghị quyết đã được thông qua.
  - (vi) Họ tên và chữ ký của Chủ tịch HĐQT, và của người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu.
- Các Thành viên HĐQT, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu sẽ liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của biên bản kiểm phiếu, và sẽ liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ một nghị quyết được thông qua do kiểm phiếu không trung thực hoặc không chính xác.
- (h) Biên bản kết quả kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các Chủ tịch HĐQT trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu hoặc được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty
- (i) Phiếu lấy ý kiến bằng văn bản được gửi lại, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và các tài liệu có liên quan nào gửi kèm theo các phiếu lấy ý kiến bằng văn bản đều phải được lưu giữ tại Trụ sở của Công ty.

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

- (j) Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản sẽ có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông.

## 13.4 Biên bản Đại hội đồng Cổ đông

Tiến trình của cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông phải được ghi vào biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác theo quy định của Pháp luật. Biên bản phải được lưu trong Sổ Biên bản Cổ đông với một bản sao gửi cho các Cổ đông trong vòng 15 ngày kể từ khi bế mạc cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông hoặc được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty. Sổ Biên bản Cổ đông phải do Chủ tịch HĐQT bảo quản, lưu giữ tại Trụ sở và sẵn sàng để các Cổ đông kiểm tra vào bất kỳ lúc nào sau khi thông báo hợp lý. Công ty phải chuẩn bị biên bản cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông bằng cả tiếng Anh và tiếng Việt. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

## 13.5 Yêu cầu hủy các nghị quyết của Cuộc họp Cổ đông

Trong vòng 90 ngày sau ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông hoặc biên bản kết quả bỏ phiếu bằng văn bản, các Cổ đông Lớn, HĐQT, Tổng Giám đốc Điều hành và/hoặc các thành viên Ban Kiểm soát có thể yêu cầu tòa án hoặc một trọng tài viên xem xét lại hoặc hủy các quyết định của Đại hội đồng Cổ đông nếu xét thấy:

- (a) trình tự và quy trình triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông không tuân theo quy định của Điều lệ này hoặc Luật Doanh nghiệp, trừ trường hợp quy định tại Điều 152.2 của Luật Doanh nghiệp; hoặc
- (b) trình tự và quy trình thông qua và nội dung của các quyết định vi phạm quy định của Điều lệ này hoặc Pháp luật.

## 14. HĐQT

---

### 14.1 Thành phần

Trừ khi Đại hội đồng Cổ đông có quyết định khác, HĐQT sẽ gồm từ ba đến bảy Thành viên HĐQT.

### 14.2 Quyền đề cử, bãi nhiệm và thay thế

- (a) Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ 10% tổng số Cổ phần trở lên được quyền đề cử một số Thành viên HĐQT tương đương với kết quả từ việc lấy số phần trăm trong Tỷ lệ Phần trăm Sở hữu Cổ phần của mình chia cho mười, chỉ lấy kết quả số nguyên và không lấy số bên phải dấu phẩy lẻ. Để tránh nhầm lẫn, phân số trong con số Thành viên HĐQT đó được bỏ qua trong cách tính này.
- (b) Thành viên HĐQT được bầu theo phương thức bầu dồn phiếu. Mỗi Cổ đông sẽ có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số Cổ phần sở hữu nhân với số thành viên sẽ được bầu vào HĐQT. Mỗi Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc nhiều ứng cử viên. Các ứng cử viên sẽ giữ các vị trí bị khuyết trong HĐQT theo thứ tự phiếu bầu từ cao nhất đến thấp nhất cho tới khi lấp

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

được tất cả các vị trí bị khuyết trong HĐQT. Nếu hai ứng cử viên trở lên nhận được số phiếu bầu bằng nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

## 14.3 Nhiệm kỳ

Nhiệm kỳ của HĐQT là 5 năm. Mỗi Thành viên HĐQT được bổ nhiệm trong một nhiệm kỳ 5 năm và có thể phục vụ tiếp trong các nhiệm kỳ tiếp theo nếu được Đại hội đồng Cổ đông tái bổ nhiệm. Nếu một vị trí trong HĐQT bị khuyết, thì Đại hội đồng Cổ đông phải chỉ định một người kế nhiệm để phục vụ tiếp thời gian còn lại của nhiệm kỳ theo điều 14.2(b) để số Thành viên HĐQT không thấp hơn số được quy định tại điều 14.1.

## 14.4 Yêu cầu đối với Thành viên HĐQT

- (a) Thành viên HĐQT không cần phải thường trú tại Việt Nam.
- (b) Thành viên HĐQT phải có đủ năng lực hành vi dân sự, và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo Pháp luật.
- (c) Theo quy định của Pháp luật, một Thành viên HĐQT phải là người có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty hoặc trong ngành nghề kinh doanh hoặc có năng lực chuyên môn có liên quan khác.
- (d) Thành viên HĐQT công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác, ngoại trừ các doanh nghiệp hoạt động trong cùng lĩnh vực của Công ty.

## 14.5 Quyền và trách nhiệm

HĐQT là cơ quan quản lý Công ty và có đầy đủ thẩm quyền thay mặt Công ty quyết định về các vấn đề không phải là những vấn đề thuộc trách nhiệm của Đại hội đồng Cổ đông hoặc Ban Kiểm soát. Luôn phụ thuộc vào điều 13.1, 13.2 và 13.3 Điều lệ này và Pháp luật, HĐQT có các quyền và trách nhiệm sau:

- (a) Quyết định chiến lược và kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh và ngân sách hằng năm của Công ty.
- (b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại.
- (c) Quyết định chào bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác.
- (d) Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu của Công ty.
- (e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của Pháp luật và Điều lệ.
- (f) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ các Giao dịch với Bên có Liên quan tại điều 19.1(b) Điều lệ này, và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng Cổ đông theo quy định tại Điều 138.2(d), Điều 167.1 và Điều 167.3 Luật Doanh nghiệp.



# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

- (g) Bổ nhiệm, bãi nhiệm hoặc cách chức, và ký hợp đồng hoặc chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc Điều hành, Phó Tổng Giám đốc Điều hành, Giám đốc Tài Chính và những người quản lý then chốt khác của Công ty; quyết định mức lương và các quyền lợi khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo uỷ quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần trong công ty được đầu tư bởi Công ty hoặc Công ty con của Công ty, và quyết định mức thù lao và các quyền lợi khác của những người đó.
- (h) Giám sát và chỉ đạo Tổng Giám đốc Điều hành, Phó Tổng Giám đốc Điều hành, Giám đốc Tài chính và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty.
- (i) Quyết định cơ cấu tổ chức và quy chế quản lý nội bộ Công ty, quyết định thành lập Công ty con của Công ty, lập chi nhánh và văn phòng đại diện và việc góp vốn hoặc mua cổ phần của doanh nghiệp khác.
- (j) Phê duyệt chương trình và nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng Cổ đông; triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông hoặc lấy ý kiến bằng văn bản để Đại hội đồng Cổ đông thông qua nghị quyết.
- (k) Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Đại hội đồng Cổ đông.
- (l) Kiến nghị mức cổ tức được trả, quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh.
- (m) Kiến nghị việc Tái cơ cấu hoặc giải thể Công ty, hoặc yêu cầu phá sản công ty.
- (n) Tiến hành hoặc từ bỏ quyền tiến hành, trong chừng mực Pháp luật cho phép và không vi phạm các quy định của Điều lệ này, các hành động pháp lý chống lại bên thứ ba (bao gồm quyền yêu cầu giải quyết việc dân sự, khởi kiện vụ án dân sự trước Trọng tài, Tòa án).
- (o) Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ.

## 14.6 Các Ủy ban

HĐQT có thể thành lập các ủy ban để tư vấn và trợ giúp HĐQT thực hiện các nhiệm vụ của mình.

## 14.7 Không đủ điều kiện và bãi nhiệm

Một Thành viên HĐQT sẽ bị bãi nhiệm hoặc miễn nhiệm trong các trường hợp sau:

- (a) Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của Pháp luật và Điều lệ này.
- (b) Không tham gia các hoạt động của HĐQT trong sáu tháng liên tục trừ trường hợp bất khả kháng.
- (c) Nộp đơn xin từ chức cho Công ty.
- (d) Mất năng lực dân sự.
- (e) Thực hiện hành vi vi phạm nghiêm trọng Điều lệ hoặc Pháp luật hoặc bị buộc tội vi phạm hình sự mà theo quan điểm của HĐQT là có tính chất nghiêm trọng.

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

Một Thành viên HĐQT có thể bị bãi nhiệm bất kỳ lúc nào theo nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông.

## 14.8 Thù lao

- (a) Thành viên HĐQT có quyền được hưởng thù lao cho công việc của mình với tư cách là Thành viên HĐQT. Tổng thù lao cho các Thành viên HĐQT sẽ được xác định bởi Đại hội đồng Cổ đông và sẽ được phân chia cho các Thành viên HĐQT theo thỏa thuận của HĐQT hoặc được phân chia đồng đều cho tất cả các Thành viên HĐQT nếu HĐQT không đạt được thỏa thuận.
- (b) Tổng thù lao trả cho các Thành viên HĐQT (và thù lao trả cho từng Thành viên HĐQT) phải được ghi lại chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty.
- (c) Bất kỳ Thành viên HĐQT nào nắm giữ chức vụ điều hành (kể cả chức vụ chủ tịch hoặc phó chủ tịch HĐQT) hoặc công tác trong một tiểu ban hoặc ủy ban của HĐQT hoặc thực hiện công việc khác mà theo ý kiến của HĐQT, vượt quá phạm vi nhiệm vụ bình thường của một Thành viên HĐQT có thể được chi trả thù lao bổ sung dưới hình thức thanh toán trọn gói, tiền lương, huê hồng, tỷ lệ phần trăm lợi nhuận hoặc hình thức khác được quyết định bởi HĐQT.

## 15. Tiến hành Cuộc họp HĐQT

---

### 15.1 Triệu tập Cuộc họp HĐQT

- (a) Các Cuộc họp HĐQT phải được tổ chức ít nhất bốn lần trong một năm (một lần trong mỗi quý của Năm Tài chính) và số lần khác mà Chủ tịch HĐQT thấy là cần thiết hoặc nên có.
- (b) Chủ tịch HĐQT phải triệu tập Cuộc họp HĐQT khi Chủ tịch HĐQT xét thấy cần thiết phải làm việc đó, và Chủ tịch HĐQT phải triệu tập cuộc họp:
  - (i) theo yêu cầu của Tổng Giám đốc Điều hành hoặc theo yêu cầu của ít nhất 5 người quản lý khác của Công ty;
  - (ii) theo yêu cầu của ít nhất 2 Thành viên HĐQT; hoặc
  - (iii) theo yêu cầu của Ban Kiểm soát.
- (c) Yêu cầu phải được lập thành văn bản và nêu rõ mục tiêu và các vấn đề cần được HĐQT thảo luận và quyết định và Cuộc họp HĐQT phải được triệu tập chậm nhất là 7 ngày làm việc sau khi Chủ tịch HĐQT nhận được yêu cầu. Nếu Chủ tịch HĐQT không triệu tập Cuộc họp HĐQT theo một yêu cầu, thì Chủ tịch HĐQT sẽ chịu trách nhiệm về thiệt hại gây ra cho Công ty và người đưa ra yêu cầu có quyền triệu tập Cuộc họp HĐQT thay cho Chủ tịch HĐQT.
- (d) Cuộc họp HĐQT có thể được tổ chức tại Trụ sở hoặc tại địa chỉ khác do người triệu tập Cuộc họp HĐQT quyết định.
- (e) Nếu tiến hành Cuộc họp HĐQT bằng tiếng Việt, thì HĐQT phải bố trí phiên dịch phù hợp bằng chi phí của Công ty. Nếu một phiên dịch được sử dụng, thì Chủ tịch

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

HĐQT phải bảo đảm Thành viên HĐQT nhờ đến phiên dịch có đủ thời gian để hiểu các cuộc thảo luận đang diễn ra tại Cuộc họp HĐQT.

## 15.2 Khách mời

- (a) Ngoài các Thành viên HĐQT, những người sau là khách mời dự Cuộc họp HĐQT, và các Thành viên HĐQT phải cho phép họ tham dự Cuộc họp HĐQT:
  - (i) Tổng Giám đốc Điều hành;
  - (ii) Thành viên của Ban Kiểm soát;
  - (iii) Những Người quản lý và người lao động khác của Công ty được Chủ tịch HĐQT hoặc tối thiểu 2 Thành viên HĐQT mời tham dự Cuộc họp HĐQT; và
  - (iv) phiên dịch có kỹ năng ngôn ngữ phù hợp cho bất kỳ Thành viên HĐQT nào nếu cần.
- (b) Các khách mời không đồng thời là Thành viên HĐQT có quyền tham dự Cuộc họp HĐQT và thảo luận các vấn đề, nhưng không được biểu quyết.

## 15.3 Thông báo và chương trình

- (a) Người triệu tập Cuộc họp HĐQT phải gửi cho các Thành viên HĐQT thông báo bằng văn bản về Cuộc họp HĐQT trước ít nhất 3 ngày làm việc.
- (b) Thông báo về Cuộc họp HĐQT đó phải có thời gian, địa điểm, chương trình và các vấn đề sẽ được thảo luận. Thông báo cũng phải gửi kèm các tài liệu sẽ được đưa ra tại cuộc họp. Thông báo phải được sao gửi Tổng Giám đốc Điều hành và các thành viên Ban Kiểm soát.
- (c) Nếu tất cả các Thành viên HĐQT đồng ý bằng văn bản:
  - (i) thời hạn thông báo theo điểm (a) có thể được bỏ qua hoặc rút ngắn; và/hoặc
  - (ii) các yêu cầu về chương trình và thông báo các vấn đề sẽ được thảo luận tại Cuộc họp HĐQT có thể được bỏ qua.

## 15.4 Chủ tịch HĐQT

Trường hợp một Cuộc họp HĐQT được tổ chức mà không có Chủ tịch HĐQT hoặc Chủ tịch HĐQT không có mặt trong vòng 15 phút sau thời điểm dự kiến họp của Cuộc họp HĐQT hoặc không muốn làm Chủ tịch HĐQT của cuộc họp, thì các Thành viên HĐQT có mặt có thể lựa chọn một trong số họ làm chủ tọa Cuộc họp HĐQT.

## 15.5 Họp bằng công nghệ

- (a) Các công nghệ sau có thể được sử dụng để tổ chức một Cuộc họp HĐQT:
  - (i) video;
  - (ii) điện thoại;
  - (iii) thư điện tử;

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

- (iv) công nghệ khác cho phép mỗi Thành viên HĐQT giao tiếp với từng Thành viên HĐQT khác; hoặc
  - (v) kết hợp các công nghệ này.
- (b) Tùy thuộc vào sự chấp thuận trước của HĐQT, Công ty phải cung cấp phương tiện và với phí tổn của mình thu xếp công nghệ được dự liệu tại điểm (a) cho các Thành viên HĐQT có yêu cầu.
- (c) Trường hợp tất cả các Thành viên HĐQT không cùng dự họp tại một địa điểm và đang tổ chức một cuộc họp có sử dụng công nghệ và mỗi Thành viên HĐQT có thể giao tiếp với các Thành viên HĐQT khác:
- (i) thì vì mục đích của mọi quy định của Điều lệ này về Cuộc họp HĐQT, các Thành viên HĐQT tham gia được xem là tập họp cùng nhau tại một cuộc họp và trực tiếp có mặt tại cuộc họp đó; và
  - (ii) mọi tiến trình của các Cuộc họp HĐQT được tiến hành theo cách thức đó là hợp pháp và có hiệu lực như thể được tiến hành tại một cuộc họp mà tất cả các Thành viên HĐQT thực tế có mặt tại cùng một địa điểm.

## 15.6 Phiếu biểu quyết

Các Thành viên HĐQT có thể tham dự Cuộc họp HĐQT bằng việc gửi phiếu biểu quyết. Phiếu biểu quyết phải được gửi trong phong bì dán kín và chuyển cho Chủ tịch HĐQT ít nhất là một giờ trước khi khai mạc Cuộc họp HĐQT. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự hiện diện của tất cả các Thành viên HĐQT tham dự Cuộc họp HĐQT. Trường hợp một Thành viên HĐQT tham dự Cuộc họp HĐQT bằng phiếu biểu quyết, thì vì mục đích của mọi quy định của Điều lệ này về Cuộc họp HĐQT, Thành viên HĐQT đó được xem là trực tiếp có mặt tại Cuộc họp HĐQT đó.

## 15.7 Người đại diện

- (a) Một Thành viên HĐQT có thể chỉ định một người đại diện để thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại một Cuộc họp HĐQT. Người đại diện phải là Thành viên HĐQT. Một người đại diện có thể đồng thời làm người đại diện cho nhiều Thành viên HĐQT.
- (b) Các Thành viên HĐQT khác phải đồng ý về người đại diện đó vì mục đích của điều 157.11 của Luật Doanh nghiệp nếu việc ủy quyền được thực hiện một cách hợp pháp theo Điều lệ này và Pháp luật.
- (c) Việc chỉ định hoặc miễn nhiệm người đại diện phải được lập thành văn bản và phải được gửi cho người triệu tập Cuộc họp HĐQT, và chỉ có hiệu lực sau khi người triệu tập Cuộc họp HĐQT nhận được văn bản đó. Văn kiện chỉ định người đại diện không cần phải theo một mẫu cụ thể nào miễn là ý nghĩa của văn bản rõ ràng.
- (d) Một Thành viên HĐQT chỉ có thể chỉ định một người đại diện.
- (e) Người đại diện có các quyền và quyền hạn như Thành viên HĐQT chỉ định.

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

## 15.8 Số thành viên tối thiểu

- (a) Số thành viên tối thiểu cho một Cuộc họp HĐQT là các Thành viên HĐQT trực tiếp có mặt hoặc có người đại diện đại diện ít nhất ba phần tư số Thành viên HĐQT.
- (b) Mỗi Thành viên HĐQT được quyền có một phiếu biểu quyết khi có mặt tại các Cuộc họp HĐQT.

## 15.9 Cuộc họp Bị hoãn

- (a) Nếu số thành viên tối thiểu không có mặt trong vòng 30 phút kể từ thời gian dự kiến để bắt đầu Cuộc họp HĐQT, thì Cuộc họp HĐQT đó sẽ được triệu tập lại trong vòng 7 ngày vào cùng địa điểm và thời điểm của cuộc họp đã được dự định. Số thành viên tối thiểu của Cuộc họp HĐQT được triệu tập lại là các Thành viên HĐQT trực tiếp có mặt hoặc có người đại diện đại diện cho hơn một nửa số Thành viên HĐQT.
- (b) Nếu số thành viên tối thiểu không có mặt trong vòng 30 phút sau thời gian dự định cho Cuộc họp HĐQT được triệu tập lại, cuộc họp được triệu tập lại sẽ được hoãn lại thêm thời gian 5 ngày nữa và được triệu tập lại tại cùng địa điểm và thời điểm như cuộc họp đã được dự định. Bất kỳ Thành viên HĐQT nào không tham dự cuộc họp được triệu tập lại lần thứ hai sẽ được xem như đã từ bỏ các quyền của mình đối với Cuộc họp HĐQT đó và các Thành viên HĐQT trực tiếp có mặt hoặc có người đại diện sẽ được xem là số thành viên tối thiểu.

## 15.10 Nghị quyết

- (a) Một nghị quyết của HĐQT chỉ được thông qua bằng đa số các Thành viên HĐQT tham dự Cuộc họp HĐQT. Nếu số phiếu ngang nhau thì Chủ tịch HĐQT có lá phiếu thứ hai và có tính quyết định.
- (b) HĐQT có thể thông qua tất cả các quyết định mà không cần Cuộc họp HĐQT nếu quyết định có liên quan được gửi đến tất cả mọi Thành viên HĐQT và được đa số các Thành viên HĐQT chấp thuận bằng văn bản. Sự chấp thuận bằng văn bản đó có hiệu lực như là việc biểu quyết được tiến hành tại Cuộc họp HĐQT.
- (c) Việc chấp thuận bằng văn bản có thể gồm một hay nhiều văn bản dưới hình thức giống nhau mỗi bản được một hoặc nhiều Thành viên HĐQT ký và được lưu trong Sổ Biên bản HĐQT.
- (d) Chủ tịch HĐQT phải phối hợp quy trình thông qua các nghị quyết bằng văn bản.

## 15.11 Biên bản Cuộc họp HĐQT

- (a) Tiến trình của Cuộc họp HĐQT, kể cả các chi tiết về các quyết định được thông qua hoặc bị bác bỏ tại Cuộc họp HĐQT, phải được ghi vào biên bản theo quy định của Pháp luật.
- (b) Tại mỗi Cuộc họp HĐQT, HĐQT phải chỉ định một thư ký (là người có thể, nhưng không nhất thiết là Thành viên HĐQT) để lập biên bản đầy đủ và chính xác.

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

- (c) Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh bằng chi phí của Công ty và thư ký, nếu cần thiết, có thể ủy quyền cho một cá nhân được HĐQT chấp thuận chuẩn bị biên bản bằng tiếng Việt và tiếng Anh.
- (d) Biên bản phải được lưu trong Sổ Biên bản HĐQT có sao gửi cho các Thành viên HĐQT. Sổ Biên bản HĐQT do Chủ tịch HĐQT bảo quản và lưu giữ tại Trụ sở và sẵn sàng để các Thành viên HĐQT kiểm tra vào bất kỳ lúc nào sau khi thông báo hợp lý.
- (e) Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài có hiệu lực ngang nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

## 16. Chủ tịch HĐQT

---

- (a) Chủ tịch HĐQT sẽ do HĐQT bầu sau khi được BTC chấp thuận bằng văn bản và theo quy định của Pháp luật.
- (b) Chủ tịch HĐQT có thể đồng thời kiêm Tổng Giám đốc Điều hành, người quản lý hoặc người lao động của Công ty.
- (c) Nhiệm kỳ của Chủ tịch HĐQT là năm năm. Chủ tịch HĐQT có thể được bầu tiếp thêm các nhiệm kỳ sau đó.
- (d) Chủ tịch HĐQT có các quyền và nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, mà theo Luật Doanh nghiệp hiện nay là:
  - (i) chuẩn bị các chương trình làm việc và kế hoạch của HĐQT;
  - (ii) chuẩn bị hoặc tổ chức chuẩn bị chương trình họp, nội dung và tài liệu cho các cuộc họp của HĐQT;
  - (iii) triệu tập và chủ trì các cuộc họp của HĐQT;
  - (iv) tổ chức thông qua các quyết định của HĐQT;
  - (v) giám sát việc thực hiện các quyết định của HĐQT; và
  - (vi) chủ trì các Cuộc họp HĐQT, và Đại hội đồng Cổ đông.

## 17. Ban Kiểm soát

---

### 17.1 Thành phần, quyền đề cử, bãi nhiệm và thay thế

- (a) Ban Kiểm soát phải gồm 3 đến 5 thành viên.
- (b) Các thành viên Ban Kiểm soát sẽ do Đại hội đồng Cổ đông bổ nhiệm và bãi miễn theo phương thức bầu dồn phiếu giống như bầu Thành viên HĐQT được mô tả tại điều 14.2(b).
- (c) Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ 10% tổng số Cổ phần trở lên được quyền chỉ định một số ứng viên để bầu chọn vào Ban Kiểm soát tương đương với kết quả từ việc lấy số phần trăm trong Tỷ lệ Phần trăm Sở hữu Cổ phần của mình chia cho mười, chỉ lấy kết quả số nguyên và không lấy số bên phải dấu phẩy lẻ. Để tránh

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

nhằm lẫn, phân số trong con số ứng viên Ban Kiểm soát được bỏ qua trong cách tính này.

## 17.2 Nhiệm kỳ

Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát là 5 năm và có thể được gia hạn:

- (a) nếu cần thiết để Ban Kiểm soát hoàn thành tất cả các nhiệm vụ dở dang; hoặc
- (b) cho tới khi việc bổ nhiệm các thành viên mới của Ban Kiểm soát có hiệu lực, tùy theo điều kiện nào xảy ra trước.

## 17.3 Yêu cầu của Thành viên Ban Kiểm soát

- (a) Phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.
- (b) Trưởng Ban Kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.
- (c) Các Thành viên Ban Kiểm soát không được là Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Điều hành hoặc là người bị Pháp luật cấm giữ chức vụ đó, và họ phải đáp ứng các tiêu chuẩn do Đại hội đồng Cổ đông và Pháp luật đặt ra.
- (d) Trưởng Ban Kiểm soát phải được bầu theo nguyên tắc đa số quá bán của các thành viên Ban Kiểm soát và phải quản lý và kiểm soát tất cả các hoạt động của Ban Kiểm soát. Trưởng Ban Kiểm soát:
  - (i) phải là một Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông là tổ chức; và
  - (ii) có một lá phiếu biểu quyết
- (e) Đại hội đồng Cổ đông phải phê duyệt hợp đồng bổ nhiệm của các thành viên Ban Kiểm soát, và hợp đồng phải được Chủ tịch HĐQT thay mặt Công ty ký.

## 17.4 Quyền và trách nhiệm

- (a) Ban Kiểm soát là cơ quan có thẩm quyền thay mặt Đại hội đồng Cổ đông giám sát mọi hoạt động và hoạt động kinh doanh của Công ty. Ban Kiểm soát phải hành động một cách độc lập với HĐQT và Tổng Giám đốc Điều hành và phải báo cáo với Đại hội đồng Cổ đông.
- (b) Ban Kiểm soát có quyền hạn và nhiệm vụ do Pháp luật quy định và do Đại hội đồng Cổ đông quyết định. Ngoài ra, Ban Kiểm soát có các quyền hạn và nhiệm vụ sau:
  - (i) Kiểm tra:
    - (A) việc HĐQT tuân thủ Pháp luật và các nghị quyết và quyết định của Đại hội đồng Cổ đông,
    - (B) việc ban quản lý tuân thủ Pháp luật và các nghị quyết và quyết định của Đại hội đồng Cổ đông và/hoặc HĐQT; và

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

- (C) hiệu quả của công tác quản lý và thực hiện các hoạt động kinh doanh của HĐQT và ban quản lý.
  - (ii) Bảo đảm quy trình đề cử HĐQT một cách minh bạch và theo thể thức.
  - (iii) Điều tra việc quản lý và thực hiện các hoạt động của Công ty nếu thấy cần thiết hoặc nếu được Đại hội đồng Cổ đông hoặc các Cổ đông nắm giữ tổng cộng 10 phần trăm Cổ phần yêu cầu.
  - (iv) Xác minh tính chính xác và tính hợp pháp của công tác kế toán, bao gồm cả việc lập sổ sách kế toán, và báo cáo tài chính.
  - (v) Đánh giá các báo cáo tài chính.
  - (vi) Giám sát các khoản chi tiêu vốn quan trọng, việc mua lại và bán đi.
  - (vii) Xem xét lại các chi phí và phí tổn cho, hoặc phát sinh liên quan tới HĐQT, Thành viên HĐQT, và ban quản lý.
  - (viii) Theo dõi các xung đột quyền lợi tiềm tàng của các Thành viên HĐQT, ban quản lý, và các Cổ đông nắm từ 10 phần trăm Cổ phần trở lên, kể cả việc sử dụng sai tài sản của Công ty hoặc việc lạm dụng quyền hạn trong các Giao dịch với Bên có Liên quan.
  - (ix) Theo dõi hiệu quả của khuôn khổ kiểm soát theo khuôn khổ đó Ban Kiểm soát hoạt động và đề xuất các thay đổi cần thiết.
  - (x) Giám sát quy trình tiết lộ và thông tin liên lạc.
  - (xi) Yêu cầu HĐQT, các Thành viên HĐQT, ban quản lý hoặc các nhân viên của Công ty cung cấp kịp thời và đầy đủ thông tin liên quan tới HĐQT, ban quản lý, và điều hành Công ty.
  - (xii) Thường xuyên thông báo cho HĐQT và Tổng Giám đốc Điều hành về tình hình thực hiện của Công ty.
  - (xiii) Khuyến nghị về các điều chỉnh cần thiết, các thay đổi và cải tiến đối với hoạt động của HĐQT, ban quản lý, và việc điều hành Công ty.
  - (xiv) Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.

## 18. Quản lý

---

### 18.1 Tổng Giám đốc Điều hành

- (a) HĐQT sẽ bổ nhiệm Tổng Giám đốc Điều hành sau khi được BTC chấp thuận bằng văn bản, cho nhiệm kỳ do HĐQT quyết định phụ thuộc vào việc tuân thủ giới hạn nhiệm kỳ công tác của Tổng Giám đốc Điều hành do Pháp luật quy định. HĐQT có toàn quyền sa thải Tổng Giám đốc Điều hành. Các điều kiện làm việc, thù lao, phúc lợi và các quyền lợi khác của Tổng Giám đốc Điều hành phải do HĐQT quyết định.
- (b) Tổng Giám đốc Điều hành là người đại diện theo pháp luật của Công ty.



## Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

- (c) Tổng Giám đốc Điều hành chịu trách nhiệm về quản lý và hoạt động hàng ngày của Công ty.
- (d) Tổng Giám đốc Điều hành chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước Pháp luật và phải thông báo đầy đủ cho HĐQT về hoạt động và tình hình của Công ty. Tổng Giám đốc Điều hành báo cáo định kỳ cho HĐQT theo như HĐQT có thể yêu cầu hợp lý vào từng thời điểm.
- (e) Tổng Giám đốc Điều hành phải đáp ứng được các tiêu chuẩn và yêu cầu quy định tại điều 101 của Luật Doanh Nghiệp và bất kỳ Pháp luật nào khác liên quan đến vai trò là Tổng Giám đốc Điều hành.
- (f) Tổng Giám đốc Điều hành có các quyền và nhiệm vụ mà Pháp luật yêu cầu và có các quyền và nhiệm vụ sau:
  - (i) tổ chức lập kế hoạch kinh doanh, ngân sách và phương án đầu tư của Công ty một cách chi tiết đầy đủ để trình lên HĐQT;
  - (ii) chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện các kế hoạch kinh doanh được HĐQT thông qua và các quyết định khác của HĐQT, và báo cáo kết quả lên HĐQT;
  - (iii) giám sát mọi mặt của chiến lược thương mại, tài chính và ngoại hối, nhưng luôn luôn trong phạm vi giới hạn do HĐQT quy định;
  - (iv) theo các giới hạn được thiết lập theo quyết định của HĐQT, thay mặt Công ty chi trả và nhận tiền mặt, thay mặt Công ty viết và nhận séc và sử dụng nói chung các tài khoản của Công ty và xử lý tất cả các vấn đề tài chính, thuế và ngoại hối;
  - (v) đại diện cho Công ty trước các Cơ quan Nhà nước và các bên thứ ba về mọi vấn đề liên quan tới hoạt động của Công ty trong khuôn khổ của Điều lệ này và các quyết định của HĐQT; và
  - (vi) các quyền và nhiệm vụ khác quy định trong hợp đồng lao động của Tổng Giám đốc Điều hành và theo quyết định của HĐQT.
- (g) Tổng Giám đốc Điều hành có quyền từ chức vào bất cứ lúc nào, miễn là Tổng Giám đốc Điều hành gửi thông báo như được yêu cầu theo hợp đồng lao động của mình.
- (h) Để thể hiện tầm quan trọng của việc thông tin liên lạc chặt chẽ giữa HĐQT và ban quản lý Công ty, Tổng Giám đốc Điều hành phải dự các Cuộc họp HĐQT với tư cách quan sát viên, nhưng không được biểu quyết trừ khi Tổng Giám đốc Điều hành cũng là một Thành viên HĐQT.
- (i) Nhiệm kỳ của Giám đốc hoặc Tổng Giám Đốc không quá 05 năm; có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

## 18.2 Phó Tổng Giám đốc Điều hành

- (a) Phó Tổng Giám đốc Điều hành do HĐQT bổ nhiệm dựa trên đề xuất của Tổng Giám đốc Điều hành và phải đáp ứng được các tiêu chuẩn và yêu cầu quy định tại bất kỳ Pháp luật nào khác liên quan đến vai trò là Phó Tổng Giám đốc Điều hành.
- (b) Phó Tổng Giám đốc Điều hành có trách nhiệm giúp đỡ Tổng Giám đốc Điều hành.
- (c) Phó Tổng Giám đốc Điều hành chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc Điều hành và HĐQT. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn trong chỉ đạo của Tổng Giám đốc Điều hành và HĐQT, thì chỉ đạo của HĐQT sẽ được thực hiện.

## 18.3 Giám đốc Tài chính và Kế toán Trưởng

### 18.3.1 Giám đốc Tài chính

- (a) Giám đốc Tài chính do HĐQT bổ nhiệm dựa trên đề xuất của Tổng Giám đốc Điều hành theo các tiêu chuẩn phù hợp với quy định của Pháp luật.
- (b) Giám đốc Tài chính có các quyền và nhiệm vụ mà Pháp luật yêu cầu và có thêm các quyền và nhiệm vụ sau:
  - (i) Tham gia quản lý hoạt động, điều hành Phòng Tài chính - Kế toán và công tác hạch toán kế toán.
  - (ii) Xây dựng, tổng hợp kế hoạch kinh doanh, kế hoạch chi phí đầu tư định kỳ báo cáo Tổng Giám đốc Điều hành và trình HĐQT phê duyệt.
  - (iii) Kiểm tra, soát xét chứng từ kế toán liên quan đến hoạt động thu chi của Công ty đảm bảo theo đúng Pháp luật hiện hành.
  - (iv) Xây dựng kế hoạch huy động vốn ngắn, trung, dài hạn, huy động kịp thời các nguồn vốn sẵn có vào hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch tạo lập và sử dụng các nguồn tài chính có hiệu quả và đúng quy định Pháp luật.
  - (v) Quản lý sử dụng hiệu quả dòng tiền, vốn chủ sở hữu, vốn vay huy động theo các yêu cầu và quy định Pháp luật hiện hành.
  - (vi) Các quyền và nghĩa vụ khác quy định trong hợp đồng lao động của Giám đốc Tài chính và theo quyết định của Tổng Giám đốc Điều hành và HĐQT
- (c) Giám đốc Tài chính, dưới sự lãnh đạo của Tổng Giám đốc Điều hành, chịu trách nhiệm quản lý tài chính của Công ty.
- (d) Giám đốc Tài chính chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc Điều hành và HĐQT. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn trong chỉ đạo của Tổng Giám đốc Điều hành và HĐQT, thì chỉ đạo của HĐQT sẽ được thực hiện.

### 18.3.2 Kế toán Trưởng

- (a) Kế toán Trưởng do HĐQT bổ nhiệm dựa trên đề xuất của Tổng Giám đốc Điều hành và phải đáp ứng được các tiêu chuẩn và yêu cầu quy định tại bất kỳ Pháp luật nào khác liên quan đến vai trò là Kế toán Trưởng.
- (b) Kế toán Trưởng, dưới sự lãnh đạo của Tổng Giám đốc Điều hành, chịu trách nhiệm thực hiện các quy định Pháp luật về kế toán, tài chính trong Công ty.

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

- (c) Kế toán Trưởng chịu trách nhiệm trước Giám đốc Tài chính, Tổng Giám đốc Điều hành. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn trong chỉ đạo của Giám đốc Tài chính và Tổng Giám đốc Điều hành, thì chỉ đạo của Tổng Giám đốc Điều hành sẽ được thực hiện.
- (d) Ngoài các việc khác, Kế toán Trưởng phải tổ chức lập báo cáo tài chính của Công ty.

## 18.4 Không kiêm nhiệm

Trừ khi HĐQT đồng ý khác đi và Pháp luật cho phép, Tổng Giám đốc Điều hành, Phó Tổng Giám đốc Điều hành, Giám đốc Tài chính và Kế toán Trưởng không được đồng thời kiêm nhiệm chức vụ là Tổng Giám đốc Điều hành, phó Tổng Giám đốc Điều hành hoặc quan chức hay người lao động khác của một tổ chức kinh tế khác tại Việt Nam. Không một người lao động nào của Công ty, kể cả Tổng Giám đốc Điều hành, Phó Tổng Giám đốc Điều hành, Giám đốc Tài chính và Kế toán Trưởng, được thuê hay làm việc tại Việt Nam trong bất kỳ cơ sở kinh doanh nào mà HĐQT xem là có thể phương hại đến quyền lợi của Công ty.

## 18.5 Nguyên tắc xác định lương của nhân sự quản lý

- (a) Lương của Tổng Giám đốc Điều hành, Phó Tổng Giám đốc Điều hành, Giám đốc Tài chính, Kế toán Trưởng và những người quản lý then chốt khác của Công ty được quyết định bởi HĐQT.
- (b) Thù lao của các thành viên HĐQT, các thành viên Ban Kiểm soát sẽ được bao gồm trong chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định về thuế thu nhập doanh nghiệp và sẽ được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và sẽ được báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

## 19. Giá trị pháp lý của các Hợp đồng Nhất định và Khai báo Lợi ích

---

### 19.1 Giao dịch với Bên có Liên quan

- (a) Một Giao dịch với Bên có Liên quan có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất phải được HĐQT phê chuẩn. Thành viên HĐQT có quyền lợi trong Giao dịch với Bên có Liên quan không được biểu quyết.
- (b) Giao dịch với Bên có Liên quan có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong các báo cáo tài chính gần nhất phải được Đại hội đồng Cổ đông phê chuẩn. Cổ đông có quyền lợi trong Giao dịch với Bên có Liên quan không được biểu quyết.
- (c) Các hợp đồng hoặc giao dịch được ký hoặc thực hiện mà không có sự phê chuẩn quy định tại các điểm (a) và (b) của điều này sẽ vô hiệu và được xử lý theo Pháp luật. Người đại diện theo pháp luật có liên quan của Công ty, các Cổ đông, Thành viên HĐQT hoặc Tổng Giám đốc Điều hành có liên quan đến Giao dịch với Bên có Liên quan phải liên đới chịu trách nhiệm bồi thường bất kỳ thiệt

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

hại gây ra và phải hoàn trả cho Công ty bất kỳ lợi ích thu được từ việc thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch như vậy.

## 19.2 Khai báo lợi ích

- (a) Thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc Điều hành và những người quản lý khác của Công ty phải khai báo lợi ích có liên quan sau đây với Công ty (**Lợi ích có Liên quan**):
- (i) Tên và địa chỉ trụ sở chính, lĩnh vực kinh doanh, số và ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp mà họ làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó.
  - (ii) Tên và địa chỉ trụ sở chính, lĩnh vực kinh doanh, số và ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp trong đó Người có Liên quan của họ làm chủ hoặc cùng nhau sở hữu hoặc sở hữu riêng rẽ cổ phần hoặc phần vốn góp trên 10% vốn điều lệ.
- (b) Việc khai báo Lợi ích có Liên quan phải được thực hiện trong vòng bảy ngày làm việc kể từ ngày phát sinh Lợi ích có Liên quan; bất kỳ sửa đổi và bổ sung nào cũng sẽ được khai báo với Công ty trong vòng bảy ngày làm việc kể từ ngày sửa đổi hoặc bổ sung.
- (c) Công ty phải duy trì sổ đăng ký Lợi ích có Liên quan.
- (d) Các khai báo Lợi ích có Liên quan phải được báo cáo cho Đại hội đồng Cổ đông tại cuộc họp thường niên và sẽ được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty. Cổ đông, Người đại diện theo Ủy quyền, các Thành viên HĐQT hoặc thành viên Ban Kiểm soát, và Tổng Giám đốc Điều hành sẽ có quyền xem xét sổ đăng ký Lợi ích có Liên quan.

## 19.3 Xung đột Quyền lợi

- (a) Mọi Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Điều hành và người quản lý khác của Công ty có những nghĩa vụ sau đây:
- (i) Thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ và các nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông;
  - (ii) Thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ được giao một cách trung thực và cẩn trọng với khả năng cao nhất của mình vì lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và Cổ đông;
  - (iii) Trung thành với quyền lợi của Công ty và Cổ đông;
  - (iv) không sử dụng thông tin, bí mật, cơ hội kinh doanh của Công ty, không lạm dụng chức vụ và quyền hạn của mình và tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác;
  - (v) Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về các doanh nghiệp mà họ hoặc Người có Liên quan của họ sở hữu hoặc có vốn góp hoặc cổ phần chi phối. Thông báo này được niêm yết tại Trụ sở.

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

- (b) Ngoài các nghĩa vụ quy định tại điểm (a), HĐQT và Tổng Giám đốc Điều hành không được tăng lương và trả thưởng khi Công ty không thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn và phải trả.

## 20. Cổ tức và Dự phòng

---

### 20.1 Trả Cổ tức

- (a) Sau khi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo Pháp luật và bù đắp lỗ mang sang từ các năm trước mà chưa được khấu trừ vào lợi nhuận trước thuế, Đại hội đồng Cổ đông có thể công bố cổ tức trong vòng 4 tháng kể từ khi kết thúc Năm Tài Chính trước với điều kiện:
  - (i) không phân chia nào vượt quá lợi nhuận của Công ty được thể hiện trong Báo cáo Tài chính Hàng năm đã kiểm toán của Công ty;
  - (ii) Công ty đã hoàn thành mọi nghĩa vụ tài chính đối với nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
  - (iii) mọi khoản trích lập quỹ dự phòng (nếu có) đã được thực hiện; và
  - (iv) Công ty sẽ có khả năng thanh toán sau khi công bố và thanh toán phân chia lợi nhuận.
- (b) HĐQT có thể quyết định các phương thức phân chia lợi nhuận.
- (c) Cổ tức có thể được trả trong vòng 30 ngày kể từ khi Đại hội đồng Cổ đông quyết định công bố cổ tức. Cổ tức phải được trả bằng tiền mặt tại Trụ sở, hoặc bằng séc, hoặc chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng tại Việt Nam theo chỉ dẫn của Cổ đông. Chi phí và phí tổn phát sinh từ việc gửi séc hay chuyển khoản và các khoản thuế áp dụng sẽ do Cổ đông chịu và Công ty có thể khấu trừ vào khoản thanh toán cổ tức của Cổ Đông.
- (d) Các chứng từ sau là bằng chứng có tính quyết định về việc Công ty đã đáp ứng và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán cổ tức phải trả:
  - (i) Giấy biên nhận có chữ ký của Cổ Đông, trường hợp trả cổ tức bằng tiền mặt.
  - (ii) Giấy báo chuyển tiền của ngân hàng chuyển tiền do Công ty chỉ định, trong đó ghi rõ tổ chức tài chính và số tài khoản do Cổ đông chỉ định, trường hợp trả cổ tức bằng chuyển khoản.
  - (iii) Bảng chứng về việc gửi séc đến địa chỉ mới nhất của Cổ đông ghi trong Sổ Đăng ký, trường hợp trả cổ tức bằng séc.
  - (iv) Các giấy tờ hay chứng từ khác của Công ty chứng minh việc trả cổ tức.
- (e) Cổ tức trả cho Cổ đông phải được trả bằng đồng Việt Nam. Nếu có yêu cầu và trong phạm vi Pháp luật cho phép và có thể thực hiện được trên thực tế, với phí tổn của Cổ đông, Công ty phải chuyển đổi cổ tức thành Đô la Mỹ hoặc các loại ngoại tệ khác trước khi trả cho Cổ đông.

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

## 20.2 Không có lãi

Công ty không có trách nhiệm trả lãi cho các Cổ đông tính trên các khoản phân chia lợi nhuận chưa thanh toán.

## 20.3 Dự phòng

- (a) Công ty sẽ gửi 2% vốn pháp định của mình hoặc bất kỳ số tiền nào khác được Pháp luật yêu cầu trong một tài khoản có sinh lãi tại một ngân hàng thương mại được cấp phép tại Việt Nam được phê chuẩn bởi HĐQT. Khoản tiền gửi này sẽ được Công ty sử dụng theo Pháp luật.
- (b) Theo quy định của Pháp luật, Công ty sẽ lập và đóng vào quỹ dự trữ nhằm bổ sung vốn điều lệ và bảo đảm khả năng thanh toán. Hàng năm, 5% lợi nhuận sau thuế hoặc bất kỳ số tiền nào khác theo yêu cầu của Pháp luật sẽ được trích cho quỹ dự trữ theo quy định cho đến khi quỹ này đạt được 10% vốn điều lệ hoặc bất kỳ số tiền nào khác được yêu cầu bởi Pháp luật. Bên cạnh quỹ dự trữ, Công ty phải trích lập theo tỷ lệ phần trăm trên phí bảo hiểm áp dụng đối với tất cả hợp đồng bảo hiểm và nộp Quỹ bảo vệ người được bảo hiểm. Hàng năm, BTC sẽ công bố mức trích nộp Quỹ bảo vệ người được bảo hiểm áp dụng cho năm tài chính và cho đến khi quy mô của Quỹ bảo vệ người được bảo hiểm đạt 5% tổng tài sản của Công ty.
- (c) Công ty phải lập và duy trì quỹ dự phòng cần thiết và phù hợp với Pháp luật.
- (d) Đại hội đồng Cổ đông có thể quyết định lập các quỹ dự phòng khác cần thiết cho sự phát triển của Công ty.

## 20.4 Quỹ Bảo hiểm và Dự phòng

Khi tiến hành hoạt động kinh doanh bảo hiểm, Công ty sẽ trích phí bảo hiểm của mỗi hợp đồng bảo hiểm để lập các quỹ bảo hiểm và dự phòng theo quy định của Bộ Tài chính và Pháp luật.

## 21. Ngân sách và thông tin tài chính

---

### 21.1 Tài khoản ngân hàng

Công ty có thể mở bất kỳ loại tài khoản nào, dù bằng đồng Việt Nam hay ngoại tệ và dù là tài khoản vãng lai, tiền gửi hay tài khoản khác, tại bất kỳ tổ chức tín dụng nào ở Việt Nam do Tổng Giám đốc Điều hành chọn vào từng thời điểm, và tại một ngân hàng nước ngoài bên ngoài Việt Nam sau khi có sự phê chuẩn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nếu Pháp luật yêu cầu.

### 21.2 Kế hoạch và ngân sách hàng năm

- (a) Ít nhất 45 ngày trước khi bắt đầu mỗi Năm Tài chính, một dự thảo Ngân sách và dự thảo Kế hoạch Kinh doanh cho Năm Tài chính liên quan (hoặc các Năm Tài chính, trong trường hợp Kế hoạch Kinh doanh) sẽ được soạn thảo, theo hình thức và có nội dung thông tin như được ấn định bởi HĐQT theo từng thời điểm.

## Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

- (b) Dự thảo Ngân sách và Dự thảo Kế hoạch Kinh doanh phải đệ trình cho HĐQT phê chuẩn ít nhất 30 ngày trước khi bắt đầu Năm Tài chính liên quan.
- (c) Nếu Ngân sách hoặc Kế hoạch Kinh doanh của Năm Tài chính không được phê duyệt trước khi bắt đầu Năm Tài chính liên quan, thì, cho đến khi Ngân sách hoặc Kế hoạch Kinh doanh được thông qua cho Năm tài chính đó, Ngân sách hoặc Kế hoạch Kinh doanh đã được phê chuẩn gần nhất (tùy theo trường hợp) sẽ tiếp tục áp dụng, như thể được lập để áp dụng cho Năm Tài chính liên quan
- (d) Ngân sách được thông qua bởi Hội đồng Quản trị, hoặc được xem là áp dụng theo đoạn (c) trên đây, sẽ tạo thành thẩm quyền cho HĐQT và Tổng Giám đốc Điều hành để thực hiện mọi hành động liên quan và tiến hành toàn bộ chi tiêu đã được thông qua trong Ngân sách, phụ thuộc vào việc luôn luôn tuân thủ các điều kiện phê chuẩn Ngân sách đó.

### 21.3 Hệ thống kế toán

Sổ sách kế toán phải được Công ty lưu giữ theo Pháp luật và phải đưa ra cái nhìn trung thực và hợp lý về Công ty. Trường hợp Pháp luật cho phép và phụ thuộc vào sự phê chuẩn của Cơ quan Nhà nước hữu quan, Công ty có thể áp dụng IFRS. Nếu không, Công ty phải áp dụng VAS.

### 21.4 Năm tài chính

- (a) Năm Tài chính cũng như năm tính thuế của Công ty là từ 1 tháng 1 đến 31 tháng 12 của năm dương lịch.
- (b) Năm Tài chính đầu tiên đã bắt đầu vào Ngày Thành lập và đã kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm đó.

### 21.5 Báo cáo và hồ sơ

- (a) Công ty phải duy trì sổ sách và báo cáo kế toán của mình bằng đồng Việt Nam. Một bản sao sổ sách và báo cáo kế toán phải được quy đổi thành đô la Mỹ, hoặc một loại ngoại tệ khác, nếu HĐQT có yêu cầu.
- (b) Toàn bộ hồ sơ kế toán, chứng từ, sổ sách và báo cáo của Công ty phải được lập và lưu giữ bằng tiếng Việt. Tất cả các hồ sơ và báo cáo tài chính và kế toán quan trọng cần phải có sự chấp thuận và chữ ký của Tổng Giám đốc Điều hành và Kế toán Trưởng.
- (c) Theo đúng thời hạn, Công ty phải lập bảng cân đối kế toán hợp nhất và không hợp nhất, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, và báo cáo lưu lượng tiền mặt, hoặc các báo cáo tài chính hàng năm khác của Năm Tài chính ngay trước đó mà Pháp luật yêu cầu lưu giữ và nộp cho các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (**Báo cáo Tài chính Hàng năm**).
- (d) Cuối mỗi quý tài chính, Công ty phải lập các báo cáo tài chính hợp nhất và không hợp nhất của quý đó gồm bảng cân đối kế toán, báo cáo thu nhập và báo cáo lưu lượng tiền mặt, bao gồm cả các thuyết minh, tất cả được lập theo đúng VAS, hoặc trong trường hợp VAS không rõ ràng và không hoàn chỉnh, thì theo đúng IFRS, với điều kiện là IFRS không mâu thuẫn với VAS. Các báo cáo này phải được cung cấp cho HĐQT trong vòng 30 ngày kể từ khi kết thúc mỗi quý tài chính.

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

- (e) Hàng năm ĐHCĐ phải lựa chọn một Kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán các Báo cáo Tài chính Hàng năm và các báo cáo hợp nhất, và nộp báo cáo kiểm toán cho Đại hội đồng Cổ đông, HĐQT và Ban Kiểm soát vào thời điểm HĐQT và Đại hội đồng Cổ đông xem xét các Báo cáo Tài chính Hàng năm. Công ty sẽ trả các khoản phí và chi phí mà Kiểm toán viên phải chịu.
- (f) Các Cổ đông Lớn có quyền hợp với Kiểm toán viên để thảo luận các báo cáo tài chính của Công ty và các vấn đề có liên quan.
- (g) Mỗi Cổ đông Lớn có quyền thuê một kiểm toán viên do mình chọn để kiểm toán các báo cáo tài chính hợp nhất và không hợp nhất của Công ty bất cứ lúc nào với phí tổn của Cổ đông đó.

## 22. Tái cơ cấu, Giải thể và Phá sản

---

### 22.1 Quyết định Tái cơ cấu và giải thể

Đại hội đồng Cổ đông có quyền quyết định Tái cơ cấu hoặc giải thể theo điều 22.2.

### 22.2 Tiến trình Tái cơ cấu

Trong trường hợp có quyết định Tái cơ cấu, thì việc Tái cơ cấu phải được tiến hành theo phương thức do Đại hội đồng Cổ đông quyết định theo Pháp luật.

### 22.3 Tiến trình giải thể

Công ty phải bị giải thể và/hoặc chuyển đổi trong các trường hợp sau:

- (i) nếu được quyết định theo nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông;
- (ii) nếu Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh của Công ty bị thu hồi;
- (iii) nếu Công ty có ít hơn số Cổ đông tối thiểu theo quy định của Pháp luật trong thời gian 3 tháng liên tục;
- (iv) trong các trường hợp khác theo quy định của Pháp luật.

Trong trường hợp Công ty phải bị giải thể, tài sản và các khoản nợ của Công ty phải được thanh lý theo Pháp luật. Tiền thu từ việc thanh lý phải được phân chia theo phương thức do Pháp luật yêu cầu, hoặc nếu Pháp luật không có thì theo quyết định của Đại hội đồng Cổ đông.

### 22.4 Phá sản

Tuyên bố phá sản Công ty sẽ tuân theo quy định pháp luật về phá sản.

## 23. Các quy định khác

---

### 23.1 Con dấu

- (a) Con dấu của Công ty sẽ được khắc phù hợp với Pháp luật.
- (b) Tổng Giám đốc Điều hành sẽ chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng con dấu phù hợp theo Pháp luật.



# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

- (c) Đại hội đồng Cổ đông, HĐQT, Tổng Giám đốc Điều hành và Ban Kiểm soát sẽ sử dụng con dấu của Công ty theo quy định Pháp luật.

## 23.2 Thông báo

- (a) Một thông báo, chấp thuận, thông tin, đơn hay yêu cầu gửi cho các Cổ đông phải hoặc có thể được trao hay đưa ra theo Điều lệ này chỉ được trao hay đưa ra nếu được lập thành văn bản và:
  - (i) được trao hay gửi qua dịch vụ chuyển phát tới Cổ đông tại địa chỉ của Cổ đông ghi cụ thể trong Sổ đăng ký Cổ đông hoặc địa chỉ khác được Cổ đông đó thông báo bằng văn bản;
  - (ii) được fax cho Cổ đông đó theo số fax được ghi cụ thể ở Sổ Đăng ký Cổ đông hoặc số fax khác được Cổ đông đó thông báo bằng văn bản; hoặc
  - (iii) gửi thư điện tử đến Cổ đông đó tại địa chỉ thư điện tử của Cổ đông đó được ghi cụ thể trong Sổ đăng ký Cổ đông hoặc địa chỉ thư điện tử khác được Cổ đông đó thông báo bằng văn bản.
- (b) Một thông báo, chấp thuận, thông tin, đơn hay yêu cầu gửi cho các Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Điều hành, Thành viên Ban Kiểm soát hoặc những người quản lý cao cấp khác phải hoặc có thể được trao hay đưa ra theo Điều lệ này chỉ được trao hay đưa ra nếu được lập thành văn bản và:
  - (i) được trao hay gửi qua dịch vụ chuyển phát tới người nhận dự kiến tại địa chỉ được người nhận dự kiến thông báo bằng văn bản cho Công ty;
  - (ii) được fax cho người nhận tại số fax được thông báo cho Công ty bằng văn bản bởi người nhận dự kiến; hoặc
  - (iii) gửi thư điện tử đến người nhận dự kiến tại địa chỉ thư điện tử được thông báo cho Công ty bằng văn bản bởi người nhận dự kiến.
- (c) Một thông báo, chấp thuận, thông tin, đơn xin hay yêu cầu sẽ được xem là đã được giao hoặc đã được thực hiện vào thời điểm sau:
  - (i) khi được để lại tại địa chỉ có liên quan nếu được giao;
  - (ii) 7 ngày sau ngày gửi được ghi trên giấy biên nhận được công ty chuyển phát cấp nếu gửi qua dịch vụ chuyển phát; và
  - (iii) ngay khi người gửi nhận được từ máy fax của người gửi báo cáo về việc chuyển fax tới số fax đúng mà không có lỗi nào nếu gửi bằng fax.
  - (iv) nếu gửi bằng thư điện tử, 1 giờ sau khi gửi thư điện tử trừ khi người gửi biết hoặc một cách hợp lý nghi ngờ rằng thư điện tử không được chuyển đến tên miền của người nhận được nêu cụ thể trong địa chỉ thư điện tử.
- (d) Nếu một thông báo, chấp thuận, thông tin, đơn xin hay yêu cầu được trao hoặc thực hiện sau giờ làm việc bình thường của bên nhận, thì tài liệu đó được xem như đã trao hoặc đưa ra khi bắt đầu Ngày Làm việc tiếp theo.

## 23.3 Luật điều chỉnh

Điều lệ này được điều chỉnh bởi luật Việt Nam.

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

## 23.4 Giải quyết tranh chấp nội bộ

- (a) Khi phát sinh tranh chấp hoặc kiện tụng liên quan tới công việc kinh doanh của Công ty hoặc các quyền và nghĩa vụ của các Cổ đông hoặc các quyền hoặc nghĩa vụ khác theo Luật Doanh nghiệp và Pháp luật khác, giữa:
  - (i) một hay nhiều Cổ đông với Công ty;
  - (ii) một hay nhiều Cổ đông với HĐQT, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc Điều hành hoặc những người quản lý cao cấp của Công ty; hoặc
  - (iii) những người quản lý và người lao động với những người khác và (hoặc) với Công ty,

các bên có liên quan sẽ giải quyết tranh chấp thông qua đối thoại và thương lượng. Ngoại trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới HĐQT hoặc Chủ tịch HĐQT, thì Chủ tịch HĐQT sẽ chủ trì quá trình hòa giải và yêu cầu mỗi bên trình bày các vấn đề thực tế trong tranh chấp trong vòng 10 ngày làm việc kể từ khi phát sinh tranh chấp. Nếu tranh chấp liên quan tới HĐQT và Chủ tịch HĐQT, thì một bên tranh chấp có thể yêu cầu chỉ định một chuyên gia độc lập làm trọng tài trong quá trình hòa giải.

- (b) Nếu không giải quyết được tranh chấp trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ khi bắt đầu quá trình hòa giải, hoặc nếu quyết định của người trung gian hòa giải không được các bên tranh chấp chấp nhận, thì một bên tranh chấp có thể đưa tranh chấp ra trọng tài hoặc một tòa án thích hợp.
- (c) Mỗi bên tranh chấp sẽ chịu chi phí riêng của mình phát sinh do quá trình hòa giải. Khi tranh chấp được đưa ra trọng tài hoặc tòa án, (các) trọng tài viên hoặc tòa án sẽ quyết định bên nào phải chịu chi phí.

## 23.5 Quy định bất hợp pháp, vô hiệu hay không còn hiệu lực thi hành

Nếu một điều hoặc một phần của một điều của Điều lệ này có thể đọc theo cách làm cho điều đó bất hợp pháp, không còn hiệu lực thi hành hay vô hiệu, nhưng cũng có thể đọc theo cách làm cho điều đó hợp pháp, có hiệu lực thi hành và hiệu lực pháp lý, thì phải đọc điều đó theo cách hợp pháp và có hiệu lực thi hành. Nếu một điều hoặc một phần của một điều là bất hợp pháp, không còn hiệu lực thi hành hay vô hiệu, thì điều hoặc phần điều đó được xem là bị xóa khỏi Điều lệ này, nhưng phần còn lại của Điều lệ này không bị ảnh hưởng.

## 23.6 Tính chất bổ sung của các quyền

Ngoại trừ có quy định rõ ràng khác đi, các quyền và chế tài được quy định theo Điều lệ này là bổ sung cho nhau và không loại trừ các quyền và chế tài được quy định theo Pháp luật.

## 23.7 Sửa đổi

- (a) Đại hội đồng Cổ đông sẽ xem xét và quyết định sửa đổi và bổ sung Điều lệ này;
- (b) Nếu các quy định nào đó của Pháp luật liên quan tới hoạt động của Công ty không được nêu trong Điều lệ này hoặc các quy định mới được ban hành khác với các quy định của Điều lệ này, thì các quy định đó sẽ được áp dụng đối với tổ chức và hoạt động của Công ty.

# Điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA

---

## **23.8 Ngày hiệu lực**

Điều lệ này có hiệu lực vào Ngày Hiệu lực và thay thế Điều lệ của Công ty ngày 06 tháng 06 năm 2019.

## **Ký kết**

Được ký bởi Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA.

Điều lệ này đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua ngày 23 tháng 12 năm 2021.

**Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA**  
**Người đại diện theo pháp luật**

